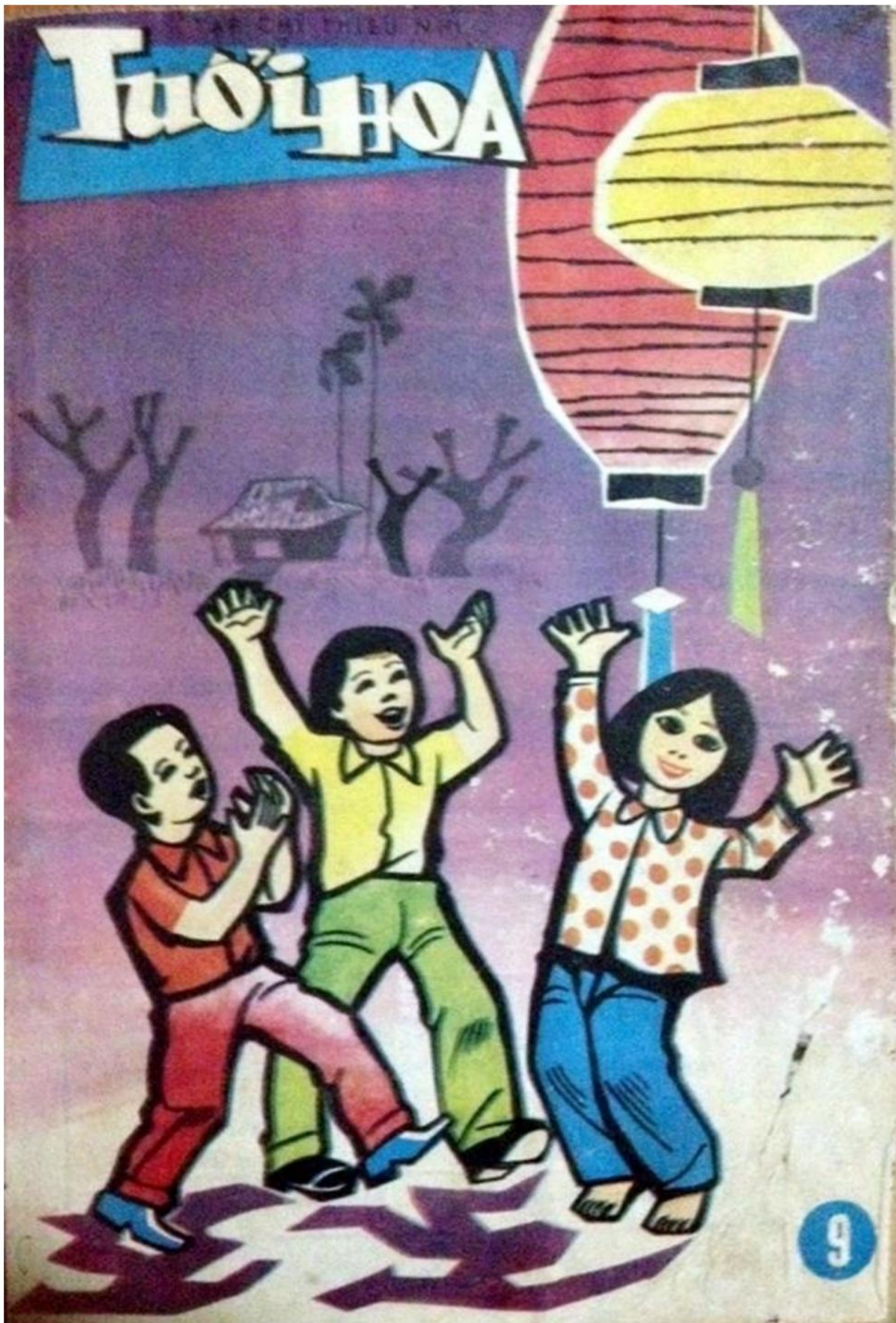


Tuổi Trẻ Hoa



ind

par endroits dans la
s à Hué et Da Nang,
et 23 degrés. Temps
d'hui le thermomètre
ain de 21 à 24 degrés.
me température de 14

illées pendant le week-
ends sec aujourd'hui,
à 29 degrés et sera
température de 19 à 27

8 décembre)

Marché parallèle		
Achat	010.11 066.01	Liquide Chèque
Vente		US en dongs

của NGUYỄN-VĂN-NGHỆ

của NGUYỄN-HUYẾN-NGA

của XUÂN-VŨ

Tranh vui của CÒ HƯƠNG

của AI-PHỮ-ĐIỂN

của HOÀNG-ANH

của VĂN HƯƠNG.

của THANH-HUYỀN-VÕ

của BẠCH-DƯƠNG

● ĐOÀN-HIỆP ● QUỐC-HÙNG

TUỔI - HOA

ĐI — PHÁT HÀNH NGÀY 25 MỖI THÁNG

Cette sacrée gamine»
seront diffusés dans leurs versions originales sous titrés en vietnamien.
Chaque film un buffet franco-vietnamien de différents plats et boissons vous sera offert, afin de «prendre
un peu de projections merveilleuse.
Le plaisir de vous faire déguster ses boissons lors des buffets.

scophonie au Quotidien-AUPELF-UREF

constru
I'll be Ng
ticules

Các em Thiếu-Nhi thân mến,

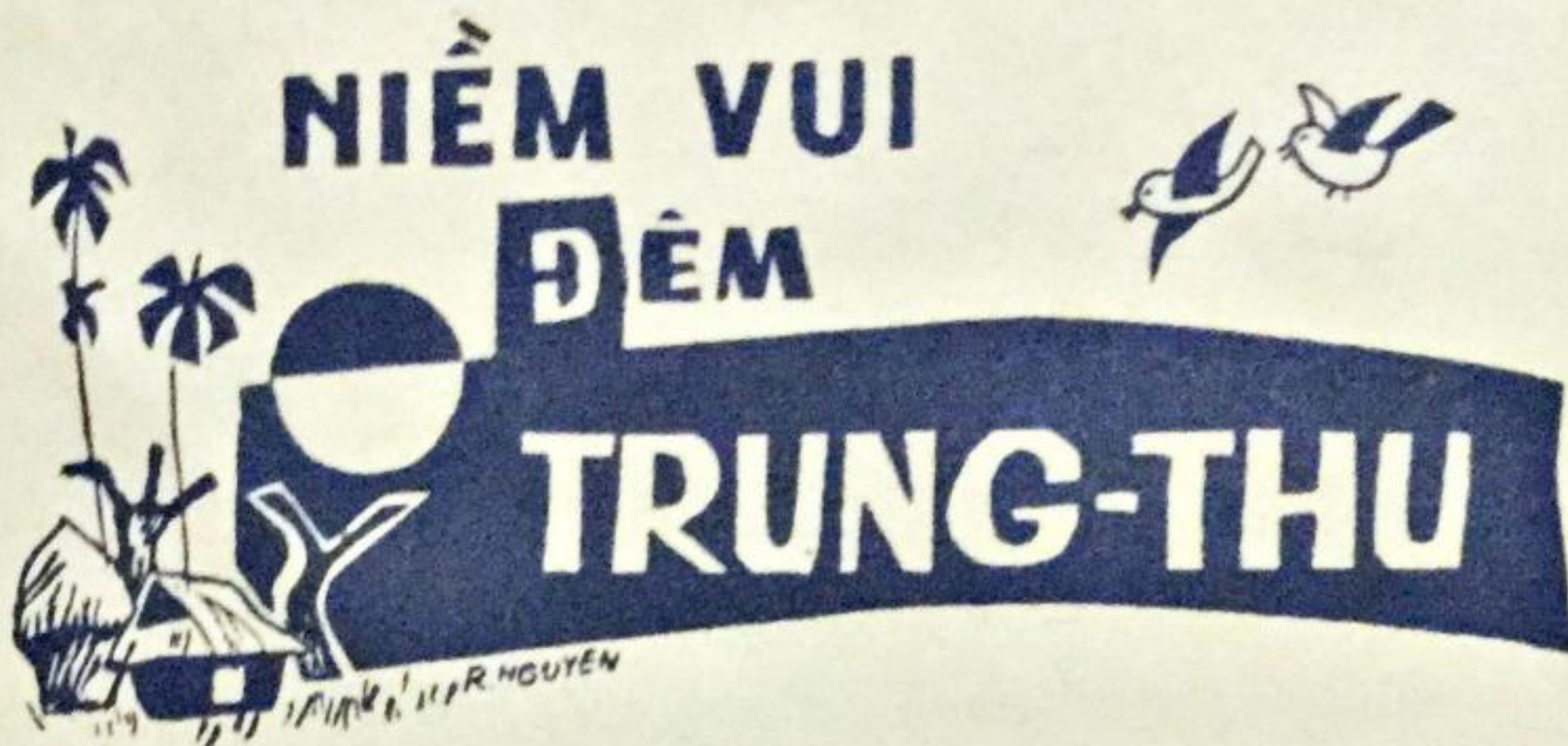
TẬP Tuổi-Hoa này đến tay các em, trong lúc các em đang sửa-soạn đón mừng ngày TRUNG-THU, ngày Tết dành riêng cho tuổi hoa-niên của các em : Các anh thân-ái chúc các em một ngày lễ Trung-thu vui vẻ.

Trong khung cảnh đầm ấm của gia-đình, yên hưởng những thú vui của tết Trung-thu, các em hãy nhớ đến những em thiếu nhi khác, đồng tuổi với các em, nhưng ít may mắn hơn, đang phải sống trong sự thiếu thốn, vì nhà nghèo hay mồ côi cha mẹ. Các em hãy chia sẻ với họ, đề niềm vui của các em thêm ý nghĩa.

Các em tất cũng không quên ơn những người đã tận tụy vì các em: các vị phụ huynh hằng lo lắng cho các em, và các chiến sĩ nơi tiền đồn luôn giữ vững an-ninh đất nước, để các em an hưởng sự thanh bình.

Vầng trăng Trung-thu trên bầu trời Việt-Nam thật trong sáng các em nhỉ.

Thân mến chào các em,
Ban biên tập Tuổi-Hoa



Bạch-Liên vừa sắp đặt bàn ghế, vừa hát vang nhà. Bạch-Liên vui lắm, vì bà Cô của Bạch Liên vừa ra phố mua bánh Trung-Thu cho Bạch-Liên thết các bạn. Trung-thu năm ngoái, Bạch-Liên chỉ có hai bạn là Khôi Việt. Năm nay, Bạch-Liên lại có thêm nhiều bạn mới. Bạch-Liên bầm đọt ngón tay, tính nhẩm lại số người để đặt cho đủ ghế : Anh Khôi, anh Việt này, anh Hùng, chị Ngọc-Nga này, anh Tuấn này — và Bạch-Liên reo lên : A ! còn anh Lê-Vinh và chị Mỹ-Dung nữa chớ ! Phải mời cho được anh chị ấy tới nữa mới « giui ».

Nhân vụ bắt được tên trộm đồ của Bà Hương, (1) Lê-Vinh và Mỹ-Dung quen biết nhau hơn. Sau đó ít lâu, anh chị đã làm lễ thành-hôn với nhau và về ở tại Sài-gòn. Tuấn được phép cha nuôi cho cùng về ở với anh chị. Anh Hùng và đặc biệt hơn nữa, là chị Ngọc-Nga em ruột của Hùng, cũng được người anh cả đem lên Sài-gòn cho ăn học. Tuy

ai ở nhà này, nhưng thỉnh-thoảng tất cả lại họp mặt tại nhà bà cô Bạch-Liên để ăn kẹo và kể chuyện cho nhau nghe. Ồ, nhiều chuyện lắm : anh Hùng, chị Nga thì kể chuyện miền Hậu-giang, anh Khôi anh Việt thì kể chuyện bắt bọ buôn lậu, bắt kẻ trộm v.v. Thỉnh-thoảng Việt nhắc lại chuyện bắt ma (2) làm cho Bạch-Liên và Ngọc-Nga ôm bụng cười bò !

Bạch-Liên đang mơ màng ôn lại những chuyện cũ, thì bỗng thấy em bé ở nhà bên cạnh, hát vang bài « Rung rãng rung rẻ », Bạch-Liên vội chạy lại cửa sổ nhìn sang : Năm đứa con Bác Hiến đang nắm tay nhau vừa nhảy vừa hát trước sân nhà. Mây em bé này dễ thương lắm. Thỉnh-thoảng Bạch-Liên sang chơi và tập cho các em hát. Ba các em là quân-nhân đang phục-vụ tại một đơn-vị ở Mỹ-tho. Ông ta là binh nhì, con cái đông, nên hơi túng thiếu. May có bà ngoại các em ở cùng nhà, nên bà Hiến có thể đi bán hàng rong để kiếm thêm tí tiền. Mây đứa nhỏ đang chơi,

thầy má gánh hàng về, vội chạy ra đón :

— A má về ! Hôm nay má có mua bánh Trung-thu cho chúng con không má ?

Bà Hiền nhìn bảy con, nét mặt dầu dầu :

— Mày hôm nay hàng ế quá ! Thôi, các con đi chơi rồi chiều má mua cho.

Bạch-Liên ứa nước mắt nhìn mấy em nhỏ « xiu như cái lộp xì hơi » :

— Tội nghiệp bác Hiền và mấy em nhỏ !

Bạch-Liên trở vào tiếp tục lau bàn ghế, trong óc cô nảy ra một ý định. Bỗng có tiếng chuông xe đạp kêu leng-keng ngoài cổng, Bạch-Liên vội chạy ra mở cổng reo lên :

— Chu cha ! Anh Khôi, anh Việt, anh Hùng, cả chị Ngọc-Nga nữa vui quá ! Cô Tư em vừa đi ra phố mua bánh Trung-thu. Em chờ cô em về, sẽ đi mời các anh và chị Nga đến chiều tới chơi đây ! May quá, chưa đi thì các anh chị đã tới !

Việt dựng xe mô-by-lét, hấp tấp chạy vào nhà :

— Sao, Bạch-Liên đợi chúng tôi à ? Có bánh Trung-thu chưa ?

Khôi cười ngất nghẹo :

— Cuc cậu này tham ăn quá ! Bạch-Liên có nhớ năm ngoái, Việt mãi lo ăn bánh Trung-thu mà không nghĩ ra tên trộm bức họa của Giáo-sư Minh-Đăng không ? (3)

Bạch-Liên cũng cười :

— Nhớ chứ, Bạch-Liên ân hận mãi, vì bị anh Việt lừa mà không biết !

Hùng và Ngọc-Nga chưa hiểu truyện, vội hỏi. Nghe Bạch-Liên thuật lại, cả bọn cười phá lên. Sự nhớ lại ý định hỏi nầy, Bạch-Liên bảo các bạn :

Các anh và chị Nga ngồi xuống ghế, cho Liên bàn một truyện bí-mật này !

Cả bọn ngạc-nhiên, nhao nhao hỏi :

— Truyện gì thế ?

Bạch-Liên kể lại nho-nhỏ câu truyện gia-đình bác Hiền và thêm :

— Liên còn một trăm bạc, ba má cho kỳ khai-giảng mà chưa xài hay là tụi mình mua bánh Trung-thu biếu mấy em đó cho vui.

Khôi bảo :

— Thê Liên định làm việc nghĩa một mình không cho chúng tôi góp phần à ? Khôi bàn như thê này : tụi mình có 5 đứa, mỗi đứa sẽ bỏ ra 20 đồng, vị chi là một trăm để mua bánh Trung-thu cho

các em nhỏ đó. Bây giờ thì Liên cho mượn tạm trăm bạc chúng tôi sẽ góp trả lại sau.

Hùng quay lại hỏi em gái :

— Bánh Trung-thu bao nhiêu đồng một cái ? Một trăm có ít quá không ?

Việt nhanh-nhau đáp :

— Một trăm được rồi. Bánh Trung-thu nhân đậu xanh chỉ có 5 tí một cái thôi. Trăm bạc vị chỉ được 20 cái !

Bạch-Liên nhăn mặt :

— Bánh Trung-thu đâu mà rẻ thế anh ? Thứ xoàng nhất cũng phải 6\$ một chiếc !



Việt móc túi lấy ra tờ giấy quảng cáo đỏ, trải lên mặt bàn :

— Đây ai cầm tờ quảng cáo này đèn hiệu Tân-Tân mua bánh Trung-thu sẽ được bớt. Loại 6 đồng sẽ được bớt 1 đồng loại 10 đồng được bớt 2 đồng. loại 20 được bớt ba . . .

Ngọc-Nga cười :

— Trời đất ơi ! làm sao mà anh Việt lại lượm được tờ quảng cáo đặc biệt này ?

— Ấy, một thằng bạn cho tờ, tớ định đi mua về thết đãi các bạn nhưng mà mới kiếm được 20 tí, không đủ chia, nên chưa đi mua.

Bạch - Liên có vẻ sột ruột :

— Thôi, truyện mua bánh bàn xong rồi, bây giờ làm cách nào mà đem bánh cho các em ấy ?

Hùng thiết-thực :

— Có gì khó đâu ? Cứ gói lại tử tế, rồi Bạch-Liên đem qua cho Bác ấy, nói là để biếu các em ăn Tết Trung-thu cho vui.

Ngọc-Nga tề-nhị hơn :

— Anh Hùng bàn như vậy cũng được, nhưng mà em nghĩ, nó có vẻ bô-thí quá,

làm cho người cho và người nhận
cảm thấy thề nào ấy !

Việt đề-nghị :

— Ta cứ đợi đến tối, lẳng-lặng
đứng cho ai biết, đem sang trước
cửa nhà, sáng ra, bác ấy mở cửa
sẽ thấy, chứ gì !

Bạch-Liên cười rũ ra :

— Như thế, thì qua ngày Trung-
thu rồi còn gì ? Lại nữa, nếu họ
nghĩ có thuốc độc ở trong, họ
vắt đi thì sao ? Ý kiến anh Việt cổ
quá !

Khôi nãy giờ dựa đầu vào thành
ghê, trầm tư, bỗng ngồi thẳng dậy
mỉm cười bảo các bạn :

— Khôi có ý kiến này : Bạch-
Liên đưa tiền cho Việt đi mua
bánh đem về đây, còn Khôi sang
nhờ anh Lê-Vinh, chiều nay,
bạn đồ quân nhân, đem gói
bánh đến cho bác gái Hiền nói
là của bác trai ở Mỹ-tho gửi
nhờ anh đem về, nhân dịp anh
đi Sài-gòn có việc. Như thế có
ồn không ?

Có bọn nhao nhao tán thành :

— Tuyệt kê ! tuyệt kê, đồng
ý !

Ngọc-Nga hơi thắc mắc :

— Nhưng mà về sau họ cũng
biết !

Khôi giải thích :

— Họ chỉ biết là có người
hảo tâm nào đó biếu cho, chứ họ
không biết đích danh ai !

Hùng gật đầu :

— Đúng thế !

Khôi đứng lên :

— Bây giờ Việt đi mua bánh,
Khôi mượn xe đạp của Hùng
sang gặp anh Lê-Vinh, để bàn
với anh xem sao. Nếu anh ấy
thuận ý kiện tụi mình thì Khôi
trở lại lấy gói bánh.

Bạch Liên dặn Khôi :

— Và anh Khôi nhớ mời anh
chị Vinh và anh Tuấn chiều đến
dự tiệc Trung thu với chúng
mình nữa nhé !

Khôi và Việt vừa ra khỏi nhà
thì cô của Bạch-Liên đi phò về
Bà mang kè kè hai gói nặng.
Bạch-Liên và Ngọc-Nga tươi
cười chạy ra đỡ cho Bà. Bà
cô cháu dẫn nhau xuống nhà
dưới, mặc Hùng ngồi xem sách
một mình. Bà Tư nghe nói đến
chiều vợ chồng anh Lê-Vinh
cũng tới chơi nữa. Bà mừng
lắm, bà rất mến đôi vợ chồng
trẻ này.

..

Việt vừa mua bánh về giao
cho Bạch-Liên, thì Khôi cũng
trở lại. Cả bọn hỏi tíu tít :

— Sao anh Khôi ? Được việc
không ?

Khôi treo mũ lên giá, ngồi
phịch xuống ghế, thờ dờc mảy
cái rồi trả lời :

— Được việc lắm. Anh chị
Vinh rất tán thành ý kiến chúng

mình. Anh ấy hẹn đúng 6 giờ rưỡi chiều nay, anh sẽ đem gói bánh lại nhà bác Hiến và sau đó, anh sẽ trở về đón chị Mỹ-Dung và Tuấn đến đây dự tiệc Trung thu với chúng mình.

Cả bọn vỗ tay reo mừng :

— Hoan hô anh Khôi ! Bộ ngoại giao này được lắm !

Khôi mỉm cười giờ tay bảo các bạn :

— Còn một tin sốt dẻo nữa : là nội chiều nay, chị Mỹ-Dung sẽ đi phở mua một lô bánh kẹo. Sô bánh kẹo này sẽ chia làm hai gói. Đồ các bạn biết, để làm gì ?

Bạch-Liên nhanh nhẩu đáp :

— Một gói để biếu thêm cho bác Hiến, còn một gói để cho tụi mình chứ gì ?

Khôi cười :

— Khá lắm, khá lắm ! Nào Bạch-Liên đưa gói bánh cho tôi, để chiều tôi đưa lại cho anh Lê-Vinh. Và bây giờ thì chúng ta tạm biệt nhau. Lối 5 giờ rưỡi, hay 6 giờ chiều, chúng ta sẽ trở lại đây để hỏi hộp đợi chờ giây phút anh Lê-Vinh khoác lại bộ áo quân nhân, cầm gói quà đem đến cho bác Hiến !

Cả bọn tươi cười đứng lên từ giã Bạch-Liên để về nhà ăn cơm trưa.

Sáu giờ chiều hôm đó, bọn trẻ đã hội họp đủ mặt tại nhà bà cô của Bạch-Liên. Các cô cậu mạnh ai nấy tìm một chỗ nấp, có thể ghé mắt nhìn sang nhà bác Hiến mà không ai trông thấy. Bác Hiến đi bán đã về từ lúc 5 giờ rưỡi. Bác chỉ mua cho mỗi đứa con được mấy cái kẹo, nên chúng nó hơi buồn. Sáu giờ rưỡi, có tiếng xe đạp kêu leng keng trước cổng nhà bác Hiến, tiếp theo có tiếng gọi

— Có ai ở nhà trông không ?

Bà Hiến ngạc nhiên chạy ra. Mấy đứa con nghe tiếng người gọi cũng chạy theo má. Một thanh niên bận quân phục, vẻ mặt dày dạn phong sương, tay cầm một gói lớn, đi vào hỏi :

— Thưa bà, đây có phải nhà bà Hiến có chồng đi lính hiện đang ở Mỹ-tho không ?

— Thưa phải !

Người quân nhân trẻ tuổi tỏ vẻ vui mừng :

— Thưa bà, tôi là quân-nhận cùng đơn-vị với ông nhà. Sáng nay tôi có việc phải lên Sài-gòn, ông nhà nhờ tôi đem gói bánh này về cho các cháu ăn Tết Trung-thu. May quá, tôi đi tìm nhà, hỏi hai, ba nhà phía dưới đây mà họ bảo không biết !

Bà Hiến cảm-động đỡ lấy gói bánh. Bà ứa nước mắt nghĩ đến chồng nơi xa vẫn không quên gia-



đình, con cái. Bà ân cần mời người lính vào uống nước, nhưng anh xin từ giã vì có việc cần phải lo cho xong kéo trời tối. Mấy đứa nhỏ được ba gói bánh về cho, vừa ăn vừa chạy nhảy trước sân nhà rất là vui vẻ.

Một lúc sau, một chiếc tắc-xi đậu lại trước cửa nhà bà cô của Bạch-Liên : Anh Lê-Vinh bận đồ trắng, cùng chị Mỹ-Dung và Tuấn tươi cười bước xuống. Chị Mỹ-Dung ôm một gói lớn. Bọn trẻ trong nhà reo cười chạy ra đón vào nhà. Việt nói oang oang :

— Chu cha ! anh Vinh cái trang thật khéo, tí nữa tụi em nhận không ra.

Anh Lê-Vinh, để tay lên môi, ra dấu bảo Việt nói nhỏ, kéo nhà bên họ nghe được. Khôi kể lại cho anh Vinh nghe :

— Hồi nãy, tụi em mỗi đứa nấp một chỗ để nhìn. Lúc anh đi xe đạp tới trước cổng nhà bác Hiến, tụi em hồi-hộp lạ, chẳng khác gì hôm đi bắt tên trộm của Bà Hương vậy !

Chị Mỹ-Dung, Bạch-Liên và Ngọc-Nga giúp bà Tư dọn bánh kẹo lên bàn. Bạch-Liên và Ngọc-Nga tranh nhau ngồi cạnh chị Mỹ-Dung tíu-tít hỏi chị truyện này đền truyện khác, làm cho chị không biết đàng nào mà trả lời. Bà Tư ngồi nhìn bầy trẻ ăn uống, cười đùa vui vẻ, khiến bà cũng lây cái vui của trẻ, nét mặt bà rạng rỡ, bà xuýt xoa :

— Trung-thu năm nay vui quá xá !

NHẬT - LÊ - GIANG

DŨNG-SĨ D'ARTAGNAN



TIẾP THEO
TUỔI-HOÀ SỔ
8

CÁCH MẤY NĂM SAU D'ARTAGNAN LẬP
GIA-ĐÌNH VÀ XIN GIẢI-NGŨ.
ÍT LÁU SAU LẠI TRỞ LẠI...



CHÀO CÁC
BẠN!

Ồ! HAY QUÁ, D'AR
TAGNAN ĐÃ TRỞ
VỀ VỚI CHÚNG TA



D'ARTAGNAN, TÔI
MUỐN ANH PHỤ
TÀ BÊN TÔI

XIN TUÂN
LỆNH.

VÌ CHỈ
HUY NGŨ.
LÂM QUÂN
LÚC ẤY
LÀ QUÂN
CÔNG
NEVERS



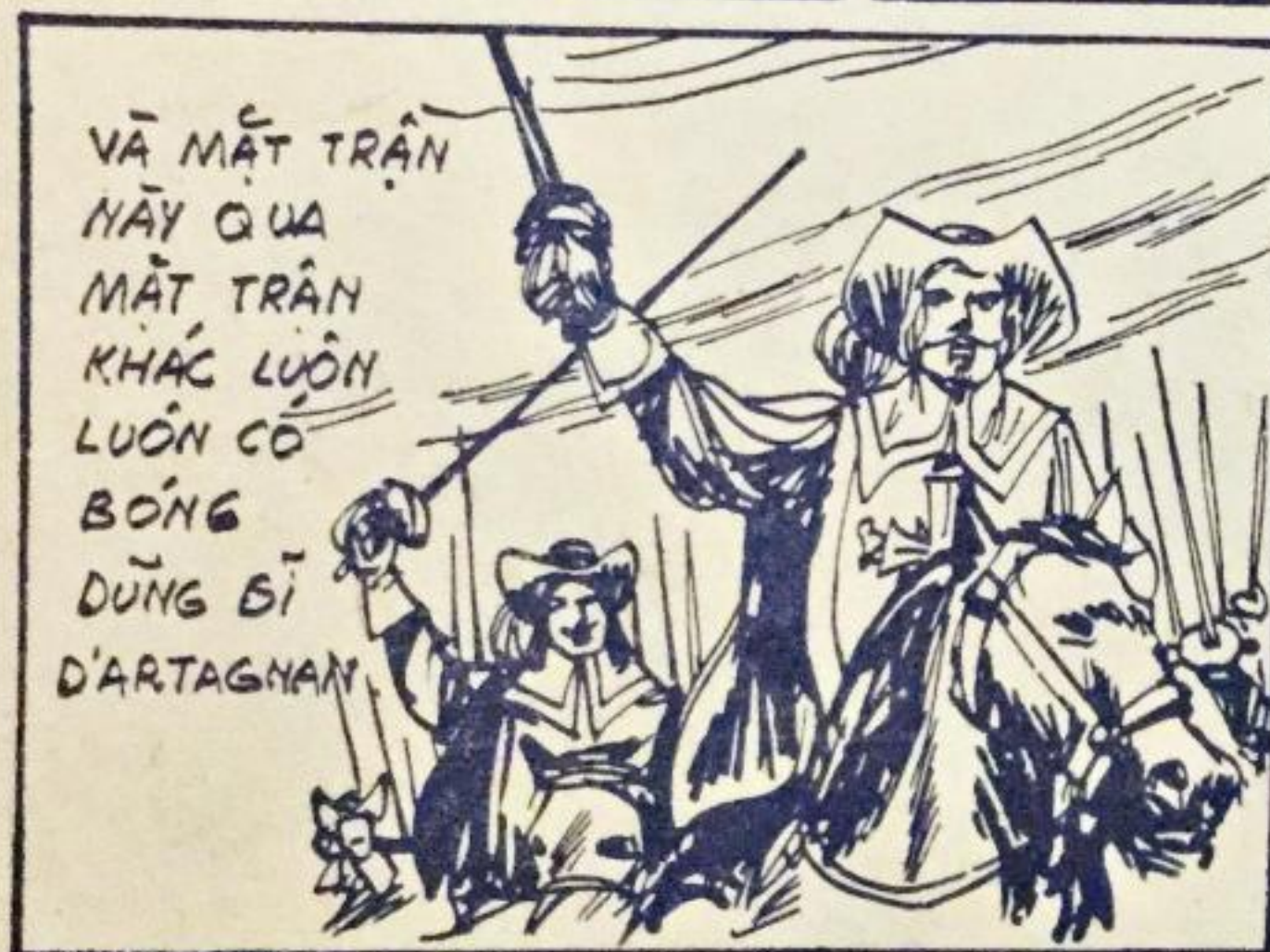
TA MUỐN CÓ
D'ARTAGNAN
HỘ-VỆ

XIN HOÀNG-
ĐẾ CỬ AN-TÂM



D'ARTAGNAN
TỪ ĐÓ ĐƯỢC
GIAO PHÓ
NHIỀU CÔNG
VỤ QUAN-
TRỌNG

R. NGUYỄN



ÍT LÂU
SAU QUÂN
PHÁP VÂY
THÀNH
MAE STRICHT





D'ARTAGNAN
LUÔN LUÔN
DẪN ĐẦU
NÊU GUỒNG
DỪNG CÀM
CHO QUÂN
SĨ.





CHIỀU
ÂY
SAU
CUỘC
HỒN,
CHIÊN
KHI
KIỂM
ĐIỂM
LẠI...



THẾ LÀ HẾT, D'ARTAGNAN
BỊ TỬ THƯƠNG, MỘT VIÊN
ĐẠN ĐỊCH TRÚNG CÒ.
VÀ CUỘC ĐỜI CỦA DỪNG
SÌ KẾT LIỆU...





HAI NIỀM HY VỌNG

TÔI nay, ba bỗng gọi anh Hoàng và Dũng lại, bảo :

— Hai con lớn cả rồi, có lẽ cũng cần tiền để xài phí. Đây, ba cho mỗi đứa năm chục đồng. Với số tiền nhỏ này, chắc các con chẳng mua gì được nhiều, phải không? Vậy các con hãy dùng nó làm thẻ nào sinh lợi thêm nữa, để vừa có tiền vừa tập tính toán cho quen.

Thôi đã khuya lắm rồi, các con đi ngủ đi !

Hai anh em nhìn nhau ngạc nhiên. Lần thứ nhất ba cho một số tiền lớn và dặn dò như thế làm cả hai thầy bồi rồi. Anh Hoàng năm nay mười bốn tuổi, và Dũng chỉ mới mười hai, thì biết làm gì để sinh ra tiền? Phải chi ba cho tiền để xài, rồi thôi, thì khỏe biết mấy! Dũng cầm tiền trong tay mà không mừng chút nào, đây là một gánh nặng chớ đâu phải là điều vui. Nhưng không thể trái lời ba được, cả hai đều không muốn người buồn lòng. Và lại, lời ba dạy bảo bao giờ cũng có lợi cho các con.

Hai anh em cùng ngủ chung giường, và cùng trằn trọc suy nghĩ miên man. Lục lọi trong trí não, Dũng vẫn chưa tìm được một phương cách nào. Bây giờ Dũng mới rõ : muốn kiếm ra tiền thật khó khăn biết bao ! Dũng thấy thương ba quá ! Người đã chịu khổ cực, làm việc nuôi sống gia đình. Hèn nào ba hay tiếc từng đồng bạc nhỏ. Phải rồi, vì đó là do những giọt mồ hôi gian lao của ba tạo nên. Thẻ mà lâu nay, Dũng ưa dùng tiền ba cho để mua đồ chơi bầy bạ chứ ! Dũng hồi hận rất nhiều.

Chợt anh Hoàng đập tay xuống giường, thở phào thốt :

— Phải rồi !

Dũng giật mình quay lại hỏi :

— Anh tìm ra... được rồi à ?
Cho em biết với !

— Ừ, được rồi ! Nhưng cho
mấy biêt, mấy... ăn cắp của tao
sao ! Để mai rồi sẽ rõ.

Dũng cuồng lên. Anh Hoàng
đã có phương pháp làm ra tiền
rồi, còn mình chưa có một tia
sáng nào cả, làm sao đây ? Dũng
lại tiếp tục lục lợi trí óc, nhưng
vẫn mù tịt, và sau cùng mệt mỏi,
lịm dần trong giấc ngủ.

Trưa hôm sau, đang lúc dùng
cơm, ba hỏi :

— Thề nào ? Hai con có cách
gì cho năm chục đồng tăng lên
không ?

Anh Hoàng đứng dậy, hớn hờ
đáp :

— Dạ có, con có rồi ! Để con
lầy ba xem.

Anh đẩy ghế, đi mau lên nhà
trên. Ba quay lại hỏi Dũng :

— Còn con ?

Dũng bẽn lễn đáp nhỏ :

— Dạ... chưa !

Ba mỉm cười :

— Cồ lên nhé !

Má vừa gấp thức ăn cho Dũng
vừa nói :

— Ông bày đặt quá !

— Ấy, tôi tập cho chúng làm
việc mà.

Anh Hoàng vừa trở xuống,
lên tiếng :

— Dạ đây, ba !

Mọi người nhìn lên. Anh vui
vẻ giơ cao hai vé số !

Cơm nước xong, Dũng đi thơ
thần trước sân, lặng lẽ nghĩ
ngợi như một người lớn.

Nhà Dũng ở vào vùng ngoại ô
nên quanh nhà có đất rộng trồng
cây còi mát mẻ. Trời đã trưa
lắm rồi, nhưng ánh nắng xuyên
qua những tàn cây đan nhau,
rơi xuống đất, chỉ còn là những
đám, những hạt nhỏ rải rác sáng
dịu dàng.

Dũng đèn ngồi dưới gốc
một cây trứng cá, nhặt một
mảnh ngói, vẽ nguệch ngoạc vô
tình trên cát. Có tiếng gà gáy
đàng xóm, giọng trầm bổng kéo
dài rơi vào không gian vắng lặng,
buồn làm sao ! Dũng lắng tai
nghe, nét mặt bỗng sáng hẳn lên
như vừa khám phá ra một điều
gì hay đẹp, rồi vụt đứng lên, đi
mau vào nhà. hỏi má :

— Giờ này chợ còn bán không
má ?

— Tan hết rồi ! Con hỏi làm
gì ?

— Con tính đi chợ chơi, mà
thôi, để sáng mai vậy.

Dũng quay trở ra sân, có vẻ
vui tươi và cởi mở.

Hôm sau, Dũng xin ba má cho
đi chợ thật sớm, khá lâu mới về
đền, hai tay ôm khư khư một
bọc giấy, rón rén đi xuống nhà

dưới, để dưới bộ ván, và lấy rô
đẩy lại. Những hành động « bí
mật » ấy không ai hay cả,

Lúc ba đi làm về, thay đồ
xong, ngồi hút thuốc trên nhà
trên, Dũng xách bọc giấy có tiếng
kêu chút chít ầy, lại sau lưng :

— Ba ơi, coi cái nấy của con
nè !

Ba quay lại :

— Gì đó ?

Dũng cho tay vào bọc, bắt đề
trong lòng bàn tay cho ba thấy
hai con vật tròn trịa xinh xắn,
có lông màu vàng nhạt. Chúng
há những cái mỏ bé bỏng kêu
chen chét. Đó là hai chú gà con.
Dũng giải thích :



— Con lấy tiền ba cho, mua
hai con gà nấy có mười đồng
Con sẽ nuôi cho chúng lớn, rồi
chúng sanh ra gà con, gà con lớn
lên, con đem bán lấy tiền... Vậy
được không ba ?

Ba vuốt đầu Dũng, tươi cười
đáp :

— Được lắm chứ ! con tính
hay quá, ba chúc con thành công
nhé !

Dũng dạ nhỏ, rồi tíu tít, vui
về chạy đi khoe với má.

Nhưng mọi việc không êm
xuôi như Dũng nghĩ. Ngay ngày
sau đó, một con gà ngã lăn ra
chết, mặc dù Dũng hết sức chu
áo ! Và sáng hôm nay, ngày
thứ tư, Dũng thăm con gà còn
lại như mọi bữa, đề rồi
thầy quặn cả lòng : nó đã
chết cứng tự lúc nào !

Dũng đem xác con
vật chôn cất tử tế, về
mặt buồn bã vô cùng.
Dũng cho má hay, và nói:

— Con đã hiểu, hai con
gà đó cũng như hai đứa
nhỏ vậy, chúng không có
ba má nên không thể
sống được, phải không
má ? Bây giờ con không
nuôi gà con nữa, con sẽ
nuôi gà giò. Má mua
giùm con nhé ?

— Ờ, đưa tiền má mua cho.
Mà con muốn mua loại gà gì ?

— Con thích gà nòi má ạ ! Nó
mạnh mẽ oai vệ lắm !

Vừa khi ấy có tiếng anh Hoàng
reo gọi từ ngoài cổng vọng vào.
Anh đi chợ từ sớm để mua tờ
nhặt trình dò sỏ, giờ về đèn kêu
om, không chừng anh được trúng.

Anh Hoàng trúng thật ! Một
vé trúng một trăm, còn vé kia tí
nữa là được một ngàn đồng. Anh
vui mừng nhảy múa làm Dũng
cũng vui theo. Hay tin gà của
Dũng chết cả, anh chia cho Dũng
mười đồng, bảo :

— Thôi, đừng buồn, lầy đi !
Chớ có nuôi gà nữa, mua giấy sỏ
như tao vậy nè !

Dũng lắc đầu từ chối :

— Cám ơn anh, em còn tiền.
Anh không nghe ba thường nói
sao ? « Thua keo này bày keo
khác » mà ! Nuôi gà con không
được thì em nuôi gà bự.

— Hừ ! Để xem máy làm được
gì.

Lần này Dũng may mắn thành
công. Cặp gà nòi một trống một
mái của má mua giùm rất khỏe
mạnh. Nhờ có đất rộng, chúng
được tự do chạy nhảy kiếm ăn
nên rất chóng lớn. Chẳng bao lâu,
con gà mái bắt đầu đẻ. Quả trứng
đầu tiên được Dũng nâng niu,

đem khoe với mọi người, xem quý
hơn vàng. Để được mười bốn
trứng, gà ấp, và non tháng nở ra
một đàn gà con mũn mĩn, khỏe
mạnh như cha mẹ chúng. Dũng
mừng rỡ làm sao ! Tối ngày má
luôn thấy Dũng lo đèn bầy gà,
cho ăn uồng, vuốt ve, và có khi
nói chuyện với chúng nữa !

Trong khi ấy, anh Hoàng vẫn
tiếp tục mua vé sỏ. Anh hy vọng
sẽ trở thành triệu phú. Nhưng
triệu phú đâu không thấy chỉ
thấy sỏ tiền của anh cạn dần. Mãi
đến lúc anh sắp sửa thất vọng,
thần tài mới trở lại cho anh trúng
năm trăm đồng, để kéo anh về
với những mơ ước rực rỡ. Anh
hăng hái mua sỏ nhiều hơn.

..

Một thời gian sau, vào một
buổi tối, gia đình Dũng quây
quán bên ngọn đèn dầu, trừ anh
Hoàng có vẻ tư lự, mọi người
đều vui trong bầu không khí ấm
cúng của gia đình. Bỗng Dũng
bước đến bên ba, hai tay đưa
một tờ giấy bạc, thò thè :

— Thưa ba, con xin đưa lại
ba năm chục đồng để ba mua
thuộc hút.

Ba xếp tờ báo đang đọc dở,
quay lại ngạc nhiên :

— Tiền gì vậy ?

— Dạ, tiền ba cho con mua gà lúc trước đó. Hôm qua con nhờ má bán đàn gà được mấy trăm ba ạ ! Con nào cũng lớn mập nên được giá ghê !

— Con giỏi quá ! Nhưng hãy cắt năm chục nẩy đi, ba cho con rồi mà. . . À, bây giờ đã có tiền nhiều con tính mua xài gì đây ?

— Chưa ba ạ, con tính với má lấy tiền nuôi một con heo, má đã bằng lòng.

Ba cười lớn :

— Cha ! làm ăn lớn dữ há !

Rồi quay sang hỏi anh Hoàng :

— Còn Hoàng, trúng được mấy triệu rồi ?

Anh thẹn thùng cúi mặt. Má đáp thề :

— Ôi ! cái thằng đó có tiền bao nhiêu mua sô hết, sạch túi rồi mà chẳng trúng một xu !

Dũng bàn :

— Anh à, anh đừng mua sô làm chi, cứ chăn nuôi như em vậy. Em mua heo còn dư tiền xin đưa anh làm vốn.

Anh Hoàng ngẩng lên :

— Tao mà xin tiền của mấy há ?

— Không, em chỉ cho mượn chừng nào anh có sẽ trả.

Ba xen vào :

— Phải đó Hoàng, hãy nghe thằng Dũng đi. Con không muốn nuôi gà, heo thì nuôi thỏ, bồ câu... cũng có lợi lắm !

Anh Hùng cúi đầu lặng thinh. Ba đưa tay ôm Dũng vào lòng, và nói :

— Các con thấy chứ ? Ta không nên mua lấy những hy vọng mỏng manh, mong chờ đến sự may mắn, mà chỉ nên tìm những nguồn hy vọng có thể thực hiện, như Dũng đã làm thật đáng khen thưởng.





T H O

THIẾU-NIÊN VIỆT-NAM

Đây thiếu niên, tương lai non nước
Việt

Đây những mầm hoa trắng nở vươn lên
Dưới trời xanh và dững cdm vững bền
Vui tiến bước trên Cộng Hòa muôn sắc
Ta quyết giữ giang san không bị mất
Vời tìm non, với sức trẻ Lạc Hồng
Đời học sinh là chỉ có ước mong
Mong nước mạnh và thái bình thịnh trị
Đến Tổ quốc với tâm lòng cao quí

TH-P QUỐC-HÙNG

MƯA ĐÊM GỢI NHỚ

Kính tặng các anh Chiến sĩ
Cộng Hòa, đáp bài Mưa Đêm
của anh Tùng-Sinh.

Quê tôi

Quê tôi có nắng dịu hiền
Có đồng lúa chín có miền nước xanh
Muôn chim ca hát trên cành
Có nhiều trò nhỏ học hành siêng năng

..

Quê tôi có nắng, có mưa
Có sương, có gió, có dừa, có cau
Có đồng lúa chín rạt rào
Mùi hương thơm ngát, lòng nào chẳng ưa

..

Quê tôi có lũy tre xanh
Cùng không khí ngọt thơm lành mến yêu
Cô thôn nữ dáng yêu kiều
Giọng hò truyền cảm làm xiêu trai làng

ĐOÀN-HIỆP

Nằm nghe mưa bão rớt vào đêm,
Lá tròn cơn giông rụng trước thềm,
Giá rét nơi đâu về với gió,
U buồn theo tôi, đậm đà thêm.

Hàng cây xao xác đứng bên hè,
Run rẩy, lạnh lùng chẳng áo che,
Xót cảnh, dễ mền im tiếng nhạc
Nào nùng chim khóc, thầy lòng se

Chợt nghe tiếng súng vọng từ xa,
Nhớ những chàng trai của nước nhà,
Ở chốn biên cương giờ giết giặc,
Mặc trời mưa gió, cứ xông pha.

Dỗi hờn ra tận cõi xa xôi,
Giấy mực làm thư, trái mảy lời,
Gửi đến người anh ngoài chiến tuyến,
Chút tình thương cảm động hồn tôi.

Bút trào tâm sự, dặt màu xanh :
« ... Anh hỡi, em luôn tưởng đến anh !
Việc học, nơi nhà, em chăm chỉ,
Mai sau nôi bước, nhịp quân hành.

Mùa mưa 63

VI-LÔ

PHI THUYỀN

NGUYỄN-TRU'ÔNG-TỘ

Truyện dài của NGUYỄN-HUYỀN-NGA

TÓM LƯỢC KỲ TRƯỚC :

Hai anh em Hoài-Việt, Hoài-Anh nhận được điện của cha là giáo-sư Tôn gọi lên Trung Tâm Nguyên Tử SUỐI VÀNG, dự bị một cuộc du hành bí mật. Cùng đi với hai anh em, có chú Kim — một đại úy phi công, vừa là người nhà, vừa là cộng sự viên của giáo sư Tôn. Trên đường lên Trung Tâm Nguyên-tử-năng nhiều biện pháp bảo mật được thi hành chu đáo.

Khi tới nơi, Hoài-Việt, Hoài-Anh và đại úy Kim được giáo sư Tôn và nhà bác học Phụng, giám đốc Trung Tâm Nguyên Tử cho biết sẽ dùng một phi thuyền không gian, lên thám hiểm cung trăng.

Dự định của các nhà bác học Việt-Nam này bị một bọn người bí mật theo dõi, tìm cách đánh cắp tài liệu.

Anh em Hoài-Việt và đại úy Kim trong một cuộc đụng độ với bọn gián điệp đã khám phá ra được ít nhiều bí mật.

II

Bàn tay gián điệp

NGỒI bên giường Hoài-Việt, nghe tường thuật những sự việc đã xảy tới, ông giám-đốc Phụng bắn khoăn suy nghĩ rất nhiều. Ông ngỏ ý với giáo sư Tôn :

— Công việc bây giờ là phải tìm xem ta bị đánh cắp những thứ tài liệu nào... Và nhất là vạch mặt tên gián điệp đang sống trà trộn giữa chúng ta, rình mò mọi hoạt động chúng ta... Phải cấp tốc lôi ngay tên đó ra ánh sáng.

Chú Kim nhònm ngay dậy, nắm chặt hai bàn tay, nghiêng răn ken kết nói góp :

— Vạch được mặt tên gian hùng đó rồi, các ông cứ trao nó cho tôi... Tôi sẽ có cách sửa trị nó. Tôi sẽ dùng nó làm một bài học cảnh cáo hết mọi tên gián điệp nào khác còn bạo gan muốn nhòm ngó tới Trung-tâm này của chúng ta. . .

Kỹ sư Vĩnh nhìn giáng điệu hung hăng của chú Kim mỉm cười. Chú nóng máu hỏi ngay :

— Ông bạn không tin tôi có đủ cách trị tên khốn kiếp đó hay sao ???

Hoài-Anh vội vỗ vai chú Kim, ôn tồn nói :

— Châu tưởng công việc đưa tên gián điệp đang trà trộn trong chúng ta ra ánh sáng không phải là việc dễ đâu, chú Kim ạ ! Làm xong một « cú » êm xuôi rồi, tên đó hẳn sẽ trở lại sống yên lặng bình thản trong phần việc của y tại Trung tâm này. Hẳn sẽ không để lộ hình tích đâu. Châu chắc đấy cũng là ý nghĩ của bác Vĩnh nữa. . .

— Con nói đúng ! Giáo sư gật gù tiếp lời con gái — Tên gián điệp này không đại dột gì. Hẳn không phải là hạng tầm thường. Được, ta cứ mặc hẳn trong bộ lột của hẳn. Ta coi như chịu thua hẳn keo này... Còn việc tìm biết hẳn đã trao những tài liệu nào của ta cho các đồng lõa ? Hừ ! Hừ ! Tôi chắc hẳn không khờ khạo đi đánh cắp những bản chính của ta đâu... Làm thế hẳn biết sẽ lộ truyện không chóng thì chày. Vì ta biết được ta đã mất những tài liệu gì... và ta cũng biết đối phương của ta chú trọng đến những loại phát minh nào của ta nữa. . .

Kỹ-sư Vĩnh chăm chú theo rồi câu chuyện. Chú Kim nghe giáo sư, phục hết chỗ nói. Hoài-Việt góp ngay :

— Con cũng tưởng vậy. Y chỉ đánh cắp bản sao các tài liệu cần lấy thôi. Nếu đêm qua, chú Kim và con không có mặt nơi cửa số 9, y đã trao được tài liệu cho đồng lõa một cách êm thấm hết sức và không ai hay biết, cũng không cả ai nghi ngờ nữa.

Như thế, dù tài liệu bí mật nhất, quý giá nhất của ta bị đem đi, chúng ta đã thu được một thắng lợi đáng kể rồi. Tên gián điệp đã tự tố cáo sự hiện diện của nó nơi ta, mặc dầu nó vẫn còn ẩn mình trong bộ lốt hiện nay của nó,

Ông Phụng xoa tay vui vẻ nói :

— Bác và hai cháu bàn thật chi lý... Dù sao chúng ta cũng có thắng lợi... Xin Bác cứ cho tiến hành công việc. Đại úy cứ an tâm ! Tìm ra được tên hèn nhát kia, chúng tôi sẽ nhờ đến tài của đại úy xử trị.

∴

Ngày phóng chiếc phi thuyền mẫu Nguyễn-trường-Tộ để thí nghiệm đã tới.

Trước một công việc vĩ đại, có một không hai trong lịch sử đó, các báo đã thi nhau bình luận rất nhiều. Tự trung người ta thấy có hai luồng dư luận chính. Một phe thiên về nghi ngờ kết quả sẽ đạt được. Người ta cho rằng chiếc phi thuyền Nguyễn-trường-Tộ rồi cũng không hơn gì những chiếc hỏa tiễn của mấy nước khác... Một phe khác, trái lại, đông hơn, tin tưởng ở tài năng các nhà khoa học nổi tiếng của Việt-nam : ông Phụng và ông Tôn. Họ tiên đoán kết quả sẽ rực rỡ hơn, hoàn toàn hơn tất cả những hỏa tiễn đã ra đời từ trước đến nay.

Nơi biệt thự ở đại lộ Chi-lăng, bà Tôn lại là người hồi hộp hơn cả. Bà cầu mong công cuộc của người chồng thân yêu đạt được hết những kết quả mong muốn để chồng bà có thể giúp ích nhiều hơn nữa cho quê hương, cho nhân loại. Bà tin ở tài trí của người chồng đức hạnh và nhiều khả năng ấy... Nhưng, dù sao... bà vẫn thấy bồn chồn lo ngại.

Chỉ ở Trung-tâm Suối Vàng, mọi người vẫn yên lặng làm việc.

Và rồi, giờ G của Trung-tâm Nguyên tử năng Suối Vàng sắp điểm. Chỉ còn chưa đầy 30 phút nữa, chiếc phi thuyền mẫu Nguyễn-trường-Tộ sẽ cất cánh.

Vị Giám-đốc Trung - tâm một lần nữa qua đài phát thanh riêng biệt liên lạc với đài Thiên văn, sở ra-đa, ban chuyên môn của Trung-tâm và ra những chỉ thị cần thiết cuối cùng.

Tại sân lộ thiên, chỗ phi thuyền mẫu nằm, người ta đã giúp hết những chiếc giàn sắt chống đỡ chung quanh. Phi thuyền Nguyễn-trường-Tộ nằm chình ình giữa một khoảng trống bao la quang đãng. Không còn một bóng người lảng vảng nơi đây.

Nơi phòng kỹ thuật đã có đủ mặt ban Giám-đốc với các nhân vật trọng yếu : ngoài nhà bác-học Phụng, giáo sư Tôn, kỹ sư Vĩnh, còn có cả đại úy Kim, anh em Hoài-Việt, Hoài-Anh.

Giáo sư Tôn chỉ một chiếc máy nhỏ trên bàn điều khiển nói thầm với hai con :

— Chiếc máy N cha đã theo ý kiến các con chế tạo nên đó. Ta mong sẽ không cần phải dùng đến nó bao giờ.

Sau câu chuyện ngắn ngủi với hai con, giáo sư trở lại dáng điệu trầm ngâm, đi đi lại lại trong phòng. Ông luôn tay bận rộn với đôi kính, tháo xuống lau, đeo lên, rồi lau lại nữa... Anh



em Hoài-Anh thông cảm nỗi hồi hộp không thể tránh được của cha. Họ đến đứng bên cạnh giáo sư. Giáo-sư giờ tay vuốt nhẹ trên đầu hai con.

Nhìn cảnh đó, chú Kim cứ tùm tùm cười, lúc lắc cái đầu còn quần đấy băng trắng toát của chú.

Ông Phụng lên tiếng phá tan làn không khí ngọt ngào quá trang nghiêm ấy :

— Chỉ còn mấy phút nữa, chiếc phi thuyền Nguyễn-Trường-Tộ sẽ lên đường. Tôi đề nghị với các bạn điều này...

Nói đến đây vị Giám-đốc Trung-tâm ngừng lại nhìn về phía Hoài-Anh. Ai nấy càng chú ý hơn muốn biết ông định nói gì...

Không để mọi người chờ đợi lâu, ông tiếp :

— Tôi đề-nghị dành cho người trẻ tuổi nhất trong chúng ta, nghĩa là cho cháu Hoài-Anh, vinh dự mở máy cho phi thuyền Nguyễn-Trường-Tộ cất cánh. Tôi chắc các bạn đồng ý cả...

Ai nấy đều gật đầu vui vẻ. Chú Kim cười thật to khoan khoái nhìn người cháu cưng của chú. Hoài - Anh đỏ mặt sung sướng lí nhí nói :

— Cám ơn các Bác ! Các Bác thương cháu quá !

Ông Giám đốc nói thêm ngay :

— Còn cháu Hoài-Việt, cháu sẽ ở luôn bên cạnh cha cháu, cháu sẽ xử dụng chiếc máy tính điện tử này để kiểm điểm xem những con số đã tính có sai trệch gì không... Công việc thật tỉ mỉ, nhưng bác tin cháu sẽ làm được đến nơi đến chốn.

Giáo sư Tôn đưa Hoài-Anh đến trước bàn điều khiển và chỉ dẫn cho con gái : muốn cho phi thuyền tự động cất cánh, chỉ cần ấn nhẹ trên chiếc nút đỏ M kia, ấn nhẹ như ta vẫn thường ấn trên một chiếc chuông gọi cửa... Còn chiếc nút xanh Đ này là để mở hay tắt máy chính điều khiển nguyên tử năng, máy này có công dụng điều khiển phi thuyền đi theo hướng do phòng Kỹ-thuật chỉ định...

Tiếng từ loa phóng thanh vọng ra :

— A-lô ! A-lô ! Đây đài Thiên-văn... nói với phòng Kỹ-thuật K.T. ... Hãy chuẩn bị sẵn sàng... Chỉ còn 5 phút nữa...

Ông Giám đốc cấp tốc ra lệnh :

— A-lô ! Đây, Giám đốc Trung-tâm... Chỉ thị cho toàn nhân viên Trung-tâm các ban, các phòng... Mọi người hãy sẵn sàng với công việc của mình.

Ai nấy tuy đã ngồi yên ở vị trí riêng, nhưng nghe chỉ thị ấy, mỗi người đều kiểm điểm lại cách ngồi của mình, xem xét lại công việc, dụng cụ của mình,

Hoài-Anh chồm chệ trên một chiếc ghế, trước mặt là một bàn đặc biệt, người trong phòng kỹ-thuật gọi là bàn điều khiển, có hai nút đỏ M và xanh Đ... Người ta có thể nói hai chiếc nút đơn giản đó là tất cả linh hồn của chiếc phi thuyền ở không trung... Thành hay bại cũng ở nơi hai nút nhỏ bé ấy.

Cạnh hai chiếc nút, cũng ở trên bàn, là một chiếc hộp nhỏ tựa như một máy thu thanh hạng nhỏ, phía trên cũng có một cái nút N. đúng là chiếc máy giáo sư mới nói với hai con lúc nãy.

Kỹ-sư Vĩnh ngáy người nhìn chăm chăm vào chiếc máy N lạ lùng đó. Ông cúi hỏi nhỏ giáo sư :

— Máy chi vậy, Bác ? Sao hôm qua tôi không thấy có ? Cũng chưa thấy bác nhắc tới bao giờ ?

Giáo sư vui vẻ đáp :

— À, quên... Tôi chưa nói chuyện với Bác nhỉ... Đó là một chút phụ thuộc... Các cháu đã góp ý kiến giúp tôi sáng chế ra... Tôi mới đặt thêm.

Hoài-Việt nhanh nhẩu góp :

— Thưa Bác, chả có gì đáng kể đâu ạ ! Đấy chỉ là một phụ thuộc không cần thiết ; có lẽ không bao giờ dùng tới nữa

Đài Thiên-văn lên tiếng làm ngừng câu truyện của mọi người.

— A-lô ! Chỉ còn hai phút...

— Chỉ còn một phút...

— Chỉ còn 30 giây...

Cẩn thận... Chỉ còn 10 giây... Chín... Tám... Bảy... Sáu... Năm... Bốn... Ba... Hai... Một... Mở máy...

Ngón tay xinh xinh nhỏ bé của Hoài-Anh run run đặt lên nút đỏ M, nhẹ ấn xuống.

Một tiếng động, in hệt tiếng động lúc xe hơi mở máy nhưng to hơn, từ phi thuyền Nguyễn-trường-Tộ phát ra.



Chiếc phi thuyền
Nguyễn - trường - Tô
mang quốc kỳ Việt-
Nam nhả một luồng
khói dày đặc và lao
vọt lên không trung.

Tốc độ của nó thật
ghê hồn.

Người ta không
thể trông rõ hình thù
nó. Chỉ thấy một vệt
lửa bắn lên.

Nơi bàn điều
 khiển, Hoài - Anh
thở ra khoan khoái,

như người được thở ra sau khi đã nín thở lâu giờ.

Chú Kim đặt tay trên vai Hoài-Anh tủm tỉm cười.

Nhà bác học Phụng, giáo sư Tôn và kỹ sư Vĩnh chăm chú
theo dõi phi thuyền trên màn kính vô tuyến truyền hình.

Hoài-Việt cặm cùi trên máy tính điện tử.

Đài Thiên-văn lên tiếng :

— A-lô ! A-lô ! T.V. gọi K.T... Chú ý... Sẵn sàng để mở máy
Đ... máy Đ... Còn 30 giây nữa..

Ông Phụng ra hiệu cho Hoài-Anh. Ngón tay thon thon của
cô bé đặt hờ ngay trên nút xanh M.

Còn 20 giây...

— Còn 10 giây... Chín... Tám... Bảy... Sáu... Năm... Bốn...
Ba... Hai... Một... Mở máy...

Ngón tay Hoài-Anh hạ xuống mạnh bạo hơn lần trước.

Đài Thiên-văn bá cáo :

— T.V. bá cáo K.T .. Máy điều khiển nguyên tử năng đã hoạt
động... rất tốt đẹp... Không có gì lệch lạc... Yêu cầu tắt máy M...

Hoài-Anh đã sẵn sàng. Khi nhà bác học Phụng quay lại ra hiệu, Hoài-Anh với ba ngón tay nhẹ nhàng lôi nút đỏ M lên, trả nó lại vị trí cũ của nó,

Và phi thuyền Nguyễn-trường-Tộ như một luồng sáng cứ vượt không gian để tới đích làm trọn sứ mệnh của nó. Nó lôi lên theo sự chú ý của mọi người. Mọi người hồi hộp chờ đợi.

∴

Đang lúc ấy. . .

Tại biệt thự gần Di-linh trên ven xa lộ Đà-lạt — Sài Gòn hai nhân vật, một già một trẻ, — những người chúng ta không còn xa lạ gì —, cũng bồn chồn nóng nảy đợi chờ như ai khác và hơn ai khác nữa.

Người già không còn đủ kiên nhẫn ngồi đọc những bản thông tin hay nghe bá cáo nữa. Ông đích thân dùng máy phát thanh đặc biệt liên lạc thẳng với những người của ông :

— A-lô ! A-lô ! Đây, D. L. 5 gọi H. N. 4. T.U. . .

— A-lô ! H. N. 4. T. U. nghe. . .

— Hàng đã gửi đi rồi. . . Bao giờ tiếp nhận ? Trả lời. . .

— A-lô ! H. N. 4, T. V. thông báo D. L. 5. Kiên tâm hàng đã gửi. . . Đang theo dõi hàng. . . Chỉ trong mấy giờ nữa mới tiếp nhận hàng được. . . Kiên nhẫn. . . Hết. . .

Ông già xoa tay thỏa mãn, Ông sung sướng nhìn người thanh niên, ông cười khoan khoái làm rung cả mấy sợi tóc lơ thơ trên chiếc đầu hói của ông.

∴

4 giờ qua. . .

4 giờ qua từ lúc phi thuyền Nguyễn-trường-Tộ cất cánh.

Ông Phụng và giáo sư Tôn không một lúc ngừng theo dõi cuộc hành trình của đứa con khoa học trên máy vô tuyến truyền hình.

— A-lô ! A-lô ! T. V. bá cáo K. T, K. ... Chú ý... Chú ý...
Còn 5 phút nữa... 5 phút nữa. Phi thuyền N. T. T sẽ đặt chân
vào con đường vòng quanh Mặt Trăng... Hãy sẵn sàng...

Giáo sư Tôn như một pho tượng đá chăm chú nhìn
không chớp mắt vào một chấm sáng đang chạy trên màn
kính.

Vị Giám đốc Trung-tâm từ tốn giải thích cho anh em
Hoài-Anh :

— Lúc phi thuyền đặt chân vào con đường mới đó, ta
sẽ tắt máy điều khiển nguyên tử năng. Phi thuyền của ta
với tốc lực sẵn có, lại thêm sức hút của Mặt Trăng... nó
bỏ buộc sẽ phải xoay chung quanh Mặt Trăng. Châu Anh
sẵn sàng đợi chỉ thị của đài Thiên văn, để trả nút xanh
Đ về vị trí cũ.

Tiếng quen thuộc nói lên :

— A-lô ! A-lô ! chú ý... Còn 30 giây nữa sẽ tắt máy Đ. ...

— Còn 10 giây nữa... Chín... Tám... Bảy... Sáu... Năm
Bốn... Ba... Hai... Một... Tắt. ...

Máy Đ được tắt.

Đài Thiên-văn tiếp tục cho biết :

— A-lô ! T. V. bá
cáo : mọi chi tiết đều
đúng như đã dự
tích... Hoàn toàn tốt
đẹp... Phi thuyền
N. T.T. bắt đầu xoay
quanh Mặt Trăng...
Chỉ trong 10 giây
nữa... ta không còn
nhìn thấy phi thuyền
trong vô tuyến
truyền hình.

Giáo sư Tôn đứng
bật dậy tựa một
chiếc lò xo. Như



không cầm được nổi sung sướng đang tràn trề trong tâm hồn, ông run run nói với tất cả mọi người :

— Bác Phụng ! Hai con ! Chú Kim ! Bác Vĩnh ? ! ! Phi thuyền của chúng ta đã khuất dạng rồi... Đứa con khoa học của chúng ta đang bay vòng quanh Mặt Trăng. Và lúc này đây, đang khi ta nói với nhau đây, những máy quay phim tuyệt hảo đặt trong phi thuyền cũng đang ghi hình ảnh Mặt trăng phía bên kia, phía mà từ trước đến nay chưa một ai nhìn thấy. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử loài người, ta sắp có những tấm hình ấy. Và đó là công cuộc của ta... công cuộc ta đã thực hiện được nhờ Thượng đế giúp sức. . .

Mọi người cùng vui với giáo sư. Hoài-Anh sung sướng nhìn cha.

Đài Thiên-văn lên tiếng lôi mọi người trở lại với công việc:

— A-lô ! T. V. bá cáo K. T. Còn 5 phút nữa... Phi thuyền đi hết con đường vòng quanh Mặt Trăng sẽ tái hiện... Sẵn sàng sử dụng máy điều khiển nguyên tử năng.

Mỗi người vội trở lại vị trí của mình.

Nhà bác học Phụng và giáo sư Tôn chú mục nhìn trên màn kính vô tuyến truyền hình. Giáo sư kêu lên sung sướng :

— Phi thuyền đã hiện ra kia rồi... Hoài-Anh con sẵn sàng đợi lệnh nhé.

Liền ngay đó, đài Thiên văn báo :

— A-lô ! A-lô ! Chú ý... Chú ý... 30 giây nữa... Xử dụng máy điều khiển nguyên tử năng... Chú ý... 20 giây nữa. . .

Chú Kim ghé bên tai Hoài-Anh khẽ nói :

— Lần này cháu để chú ấn nhé.

— Mời chú.

— A-lô ! Còn 10 giây... Chín .. Tám... Bảy... Sáu... Năm... Bốn... Ba... Hai... Một... Mở máy !

Chú Kim mím môi mím miệng ấn thật mạnh ngón tay chuỗi hột của chú trên nút xanh Đ. Hoài-Anh phải la :

(xem tiếp trang 44)



CẬU BÉ CHẴN NGỔNG

NGÀY xưa, tại phố huyện Đồng An bên Tàu, có một người tên Cung-Côn, vợ là Lý Thị. Hai vợ chồng rất giàu có nhưng phải cái hà tiện.

Mỗi lần bó buộc phải dự ma chay, cưới gả hay giỗ chạp của họ hàng bạn bè thời ông thổ dài đi ra, mặt mày buồn so, bà rên rỉ đi vô, héo ruột héo gan.

Ông thường than thở với bà:

— Bị mời thì lại tốn tiền mua lễ vật. Sao thiên hạ không quên phứt mình đi cho rồi.

Cứ mỗi lần như vậy, ông lại biểu bà tính xem trong nhà có thứ gì cho được thì đưa ra. Được cái bà cũng khéo thu vén lắm. Bà dành một cái tủ riêng để tích xức các thứ lễ vật thường hay dùng trong các việc quân hôn tang tế ; trà bánh, mứt, hương

nến... Thứ để được lâu hỏng không nói làm chi nhưng cũng có thứ bà để mốc xanh mốc vàng cũng cứ thế đem tống khứ đi. Thường khi bà cũng ra vườn sau nhà ngắm những cây cam bưởi ổi, măng cầu cùng là bụi chuối và đàn gà vịt, ngan ngỗng xem có thứ « cây nhà lá vườn » nào chịu đi thay cho chuối tiền của ông bà chẳng.

Vợ chồng Cung Côn lại thường áp dụng một phương pháp cổ hữu sau đây trong sự đưa lễ vật : dư biết là theo tục lệ hễ ông bà không đến « uống chén rượu nhạt » hay « soi lưng cơm thường » với gia chủ thời gia chủ chỉ nhận một phần lễ vật còn bao nhiêu trả lại gọi là nhận tượng trưng, nhận làm thảo mà thôi.

Hai vợ chồng Cung Côn khai thác triệt để tục lệ này, nên lễ

vật của họ bao giờ cũng chỉ có một món đáng giá để giữa hay ở trên, tùy trường hợp, xung quanh hay ở dưới thì độn toàn những lễ vật phụ rẻ tiền. Món đáng giá ấy cũng còn gọi là « món chủ chốt ». Lý thị thực-tế hơn gọi là « món đưa ra rồi lại thu về gấp ». Tùy theo mùa, tùy theo vụ, món chủ chốt và các món phụ thay đổi : khi thì là buồng chuối to với một mâm vừa ổi sanh vừa măng cầu cứng như đá, khi là buồng cau với mấy gói chè hạng xoàng, hương, nến v. v. . .

Vợ chồng Củng Côn lại khéo luyện được một anh người nhà để dùng vào công tác tế nhị này. Mỗi khi đem lễ vật đến nó trình trọng đặt trước mặt gia chủ, khoanh tay bẩm báo, nói rõ lý do và đọc bảng kê khai lễ vật dâng hoàng chờ khi gia chủ tươi cười nhận đồ lễ tượng trưng thì nhanh như cắt nó nhắc ngay món « chủ chốt » ra, đặt về phía nó rồi để cho gia chủ tự ý lấy. Xong đâu đấy nó nhẹ nhàng đặt món chủ chốt vào mâm bùng lên rồi làm ra cái vẻ đau khổ xin gia chủ nhận thêm kéo về nó bị chủ quở mắng.

Dĩ nhiên là nó thành công trong chiến thuật ấy rồi, vì chẳng lẽ gia chủ lại bảo nó đặt mâm xuống chọn lại ?

Khỏi nói, nó được vợ chồng Củng Côn khen ngợi lắm. Chẳng thế lúc vắng mặt nó. Lý thị thường bảo chồng :

— Minh tốt tay nuôi người mới được thằng này khéo vun về cho chủ.

Nhưng từ hơn tháng nay, nó xin về làm ruộng nên vợ chồng Củng Côn phải nhả bà con ở miệt quê kiếm cho một người ở trẻ tuổi, nhậm lễ để thay thế. Người ở mới này tên là Trương Tài, tuổi độ 18, khỏe mạnh, tuy sống ở đồng nhưng vì đã từng đi làm mướn cho các phú hộ trong vùng nên cũng lanh lợi. Nó lại có biệt tài bắt ngỗng không kêu, không giẫy đạp. Cái thuật này có học lỏm được của một tên vô lại chuyên trộm vật, hồi nó 8 tuổi, còn đi chăn trâu.

Vừa vào làm việc, Trương-Tài đã được vợ chồng Củng Côn thuyết cho một hồi : nào là ăn cây nào rào cây ấy, nào là phải biết lo việc của chủ như việc của mình. Dĩ nhiên vợ chồng Củng Côn cũng nói cho Trương-Tài biết rõ phương-pháp biểu lễ vật đặc biệt của vợ chồng nhà này. Nhờ nó sáng dạ và cũng có thủ đoạn nên mấy lần « xuất quân » nó đều đem được vật « chủ chốt » về.

Một hôm, cha vợ Củng Côn là Lý viên ngoại ăn sinh nhật, cho người nhà sang kêu vợ chồng Củng Côn về dự tiệc. Hai vợ chồng toan đi cả song bàn đi bàn lại, tính hà tiện nổi lên như sóng cồn, ắt cả tính cha con. Thế là cả hai người quyết định không đi ăn mừng sinh-nhật Lý viên ngoại.

Cũng Côn bèn bảo vợ sắp lễ vật cho Trương Tài đem qua mừng. Kỳ này đặc biệt nên món chủ chốt là chú ngỗng lớn nhứt nuôi trong nhà, các món phụ gồm có ít trái cây của vườn nhà dầm gói chè hạng xoàng hai chai rượu trắng mua ở tiệm chạp phô đầu phố.

Suốt tối hôm trước, Cũng Côn dặn đi dặn lại Trương Tài :

— Mi có đem qua bèn thì cũng cứ làm như những lần đến nhà khác nghe. Ông lấy vật chi thì lấy nhưng con ngỗng phải đem về cho tao. Nếu mầy để ông chụp mất con

Vui Cười

Thật thà

Tý : Xin lỗi anh cho tôi mượn hộp quẹt.

Sửu : Không được !

Tý : Sao vậy ?

Sửu : Vì mỗi lần cho mượn, thì hao đi mất một cây quẹt !

Tý

Suýt trúng

Tý vừa đi học về, ba Tý thấy vừa hỏi :

— Chiều qua con dò số ra sao?

— Suýt trúng độc đắc !

— Hả ? ... Thế sai mấy con số ?

— Dạ thưa ba 6 con ạ !

— !!!

Hồng vĩnh Quốc

ngỗng thì Tết này ta trừ vào bộ quần áo không sắm cho nữa đa. Ông có hỏi nói là ta bận việc nhà xin cáo lỗi nghe. Mầy nhớ phải đem con ngỗng về hiệu chưa ?

Trương Tài gật đầu lia lịa, miệng « dạ hiệu, dạ hiệu » lên hỏi.

Sáng sớm hôm sau nó rời phố huyện, tay xách cái giỏ bên dưới để lễ vật phụ, bên trên là con ngỗng lớn.

Gần tới trưa thì Trương Tài đến nhà Lý viên ngoại. Lý ông mừng lắm hỏi :

— Chủ người đâu, có về uống rượu không ?

Trương Tài để giỏ lễ vật xuống đất, chấp tay thưa :

— Thưa Cụ, ông con bận việc không về được, biếu con đem lễ vật qua mừng Cụ.

Lý ông ngồi trên giường vuốt chòm râu trắng gật gù đôi ba cái rồi lớn tiếng kêu người làm :

— Tú đâu, con đem cái mâm ra đây nghe.

Một người nhỏ thó, trạc tuổi Trương Tài từ trong nhà Huỳnh huych chạy ra, tay cắp cái mâm đồng. Tú—tên của hắn—đặt mâm lên sập trước mặt Trương Tài và khoanh tay đứng chờ lệnh chủ.

Trương Tài nhắc con ngỗng để xuống đất, dầm chân lên cẳng ngỗng. Con ngỗng dặng chừng bị ép mãi trong giỏ mỗi cánh nay được đề ra đất mát nó đập cánh phành phạch.

Sợ e ngỗng vượt chạy. Trương Tài càng dậm mạnh chân lên cẳng ngỗng còn hai tay xếp vội mấy lễ vật phụ lên mâm. Xong xuôi, nó cúi xuống bồng ngỗng lên để đầu ngỗng gác lên thành mâm, đoạn lễ phép nói :

— Bẩm Cụ, ông con sai đem lễ vật qua mừng Cụ..

Trong lúc Trương Tài lo bày lễ vật ra mâm, thằng Tú ngấm con ngỗng một hồi rồi nó nhìn chăm chăm vào từng thứ Trương Tài bày ra mâm. Khi Trương Tài trình trọng bầm báo với Lý ông thì thằng Tú cũng đã đánh giá xong lễ vật. Nó tự bảo chỉ có con ngỗng là đáng tiền còn bao nhiêu là đồ bỏ cả. Đoạn nó nhìn Trương Tài không chớp mắt như để thăm dò xem địch thủ mới này có lợi hại bằng người làm trước của Củng Côn không.

Lý viên ngoại đằng hắng một tiếng rồi ông chậm rãi nói :

— Tú đâu, lễ vật của rề ta gởi qua đó, con lấy bấy một hai thứ chi đó làm thảo, còn bao nhiêu cho Trương Tài đem về.

Tú dạ một tiếng to đoạn xáp tới bên Trương Tài, hai đứa nhìn nhau y như hai võ-sĩ sắp tranh tài. Trương Tài xem ra có vẻ lúng túng vì Tài chỉ quen đối phó với trường hợp gia chủ đích thân tiếp nhận lễ vật. Nó chưa biết phải xử trí



ra sao trong trường hợp mới mẻ này.

Thằng Tú có lẽ biết vậy, nên nó từ từ dơ hai tay luồn xuống dưới bụng ngỗng nhắc bồng lên, miệng nói với chủ :

— Bẩm con tính mình lấy chút đỉnh này thôi.

Lý viên ngoại buông xuôi một tiếng « ừ » không ra phản đối mà cũng không ra tán thành.

Trương Tài đứng sững nhìn thằng Tú bế con ngỗng « chủ chốt » đi vô nhà. »

Rồi nó buồn rầu nhặt các lễ vật « phụ » xếp vô giỏ. Trương Tài vừa xếp xong thì Lý viên-ngoại biểu :

— Thôi con xuống nhà dưới uống ba chén rượu mừng lão nghe.

Đoạn ông gọi người con dâu cả dạy dọn cơm rượu cho Trương Tài ăn uống trước để nó kịp trở về kéo đường xa.

Nó được xếp ngồi một cỗ với 5 người trong làng đến làm giúp cho Lý viên ngoại từ sáng sớm. Xung quanh nó mọi người chén chú chén anh, cười cười nói nói vui như Tết. Riêng nó mặt mũi buồn thiu, tợp vài hớp rượu, nhắm vài miếng lòng lợn. Thỉnh thoảng nó lại ngược mắt nhìn thẳng Tú chạy lên chạy xuống hầu nước khách trên nhà.

Ăn xong lưng chén cơm, nó đứng dậy, kiếm người dâu cả của Lý viên ngoại xin phép ra về.

Trương Tài buồn bã xách giỏ bước đều. Trên đường về tỉnh tới gần một xóm kia cách thành vài cây số, đến một khúc quanh Trương Tài vừa ló ra khỏi hàng cây bên đường thì gặp một thằng bé lối 9, 10 tuổi vận quần áo nâu đã bạc màu trờ tới. Nó nhìn Trương Tài rồi lại nhìn cái giỏ Tài đang xách rồi lại đi khuất vào bụi cây.

Trương Tài đi chừng 10 thước thì thấy thoải thoải bên trái đường, trên bãi cỏ xanh rờn, cạnh một cái ao gần cạn nước, có một bầy ngỗng trắng ước đến trăm con, nằm ngủ la liệt dưới bóng cây.

Trương Tài ngó trước ngó sau thấy đường xá vắng hoe nó bèn bước đại xuống bên đường, lẹ làng nhắm phía gốc cây mọc gần bờ ao và phóng tới. Nó vừa nhìn thấy ở đấy chỉ có đôi ba con ngỗng lớn nằm mỗi con một góc. Nó lẹ làng lướt đến bên chú ngỗng bụi đang nằm vùi đầu trong cánh ngủ. Nó khẽ đặt giỏ xuống cỏ và nhanh như cắt vươn tay mặt khóa chặt cổ con ngỗng dưới cánh, còn tay trái nó chụp lấy 2 chân ngỗng trói nghiêng tại. Chú ngỗng bụi chỉ khịt khịt được 2 tiếng nho nhỏ rồi nằm êm rơ trong tay Trương Tài. Cả bầy ngỗng vẫn nằm im lìm ngủ trong bầu không khí oi ả của chiều hè.

Trương Tài lộn xuống ao trấn con ngỗng xuống nước cho lông ướt mềm rồi nó lại lấy bùn trét đầy mình con vật.

Đoạn nó leo lên bờ, đặt ngỗng vô giỏ, chùi sạch sẽ chân tay rồi lẹ làng băng qua bãi cỏ bên lộ. Nó kéo cổ ngỗng ra cho khỏi nghẹt thở. Chú ngỗng nằm rung rinh trong chiếc giỏ chắc lấy làm khoái lắm, nghiêng nghiêng cái đầu, giương hai mắt tròn đen nháy, ngẩng trời ngẩng đất chẳng buồn nghĩ đến phản đối kêu la... Vừa lúc ấy thằng bé mặc quần áo nâu từ khúc queo đi trở lại phía bầy ngỗng tay ve vẩy cánh tre nhỏ. Nó chặn ngỗng mà.

Trương Tài giật mình tim đập như trống làng. Nó cố làm ra bình tĩnh bước đều trên lộ.

Trương-Tài mừng thầm không bị bắt quả tang ăn cắp ngỗng lại càng hí hửng khi nghĩ rằng được con ngỗng này nó đã khỏi bị chủ phạt lại được thêm ít tiền còn khi bán được chỗ lễ vật phụ cho tiệm chạp phô trong thành trước khi về nhà

Thằng bé chăn ngỗng đã bước xuống bãi cỏ không biết nghĩ sao lại lộn lên đứng trên bờ lộ hết nhìn bầy ngỗng lại nhìn theo cái giỏ của Trương Tài.

Nó nghĩ :

— Ủa cái gì lạ vậy cà ? Rõ ràng mình vừa gặp thằng cha xách giỏ không có ngỗng, mà nay lại có cái gì thò lên như cái đầu ngỗng thế kia ?

Vừa lúc ấy con ngỗng nằm trong giỏ Trương Tài nghiêng nghiêng cái đầu lên trời. Đứng đầu ngỗng rồi.

Nó lăm bằm : Thôi chết rồi, thằng cha này lợi dụng lúc mình đi tiêu nè chụp đại con ngỗng của mình.

Nó ngó quanh quất xem có ai đi tới không. Nhưng giờ này chẳng có ai qua lại cả. Trên lộ chỉ có Trương Tài và nó.

Trương Tài càng lúc càng đi nhanh, cách chỗ bầy ngỗng khá xa rồi.

Thằng bé chăn ngỗng vội chạy theo. Nghe tiếng chân người đuổi theo, Trương-Tài cũng vùng đi nhanh hơn, gần như chạy.

Thằng bé yếu hơn bắt không kịp vừa chạy lết đệt vừa la lối om sòm :

— Ăn cắp ngỗng ! ăn cắp ngỗng ! Bà con cô bác bắt dùm nó cắp ngỗng tôi !! . . .

Thấy khoảng cách giữa nó và Trương-Tài càng lúc càng xa, nó sợ mất ngỗng về chủ đánh chết, nên cố chạy theo vừa la vừa khóc. Tội nghiệp thằng nhỏ té lên té xuống mấy lần rách cả quần, trầy cả đầu gối.

Nó thở hồn hển như muốn đứt hơi . . . Nó thất vọng nghĩ, thôi đành chịu đòn vì mất ngỗng, rượt hết nỗi rồi.

Nhưng may quá tên ăn cắp ngỗng bỗng nhiên đi chậm lại. . . Sao vậy ? Nó chợt nhớ ra là sắp đến xóm ở ngoại ô châu thành. Nó thấy phấn khởi hơn lên. Nó không la khóc nữa, ráng sức chạy.

Phía trước mặt, dãy nhà lá đầu tiên đã xuất hiện giữa những hàng cây xanh mát. Trương Tài từ nãy đến giờ đã đi chậm lại, thở mấy cái mạnh, lau sạch mồ hôi trán rồi thản nhiên đi qua xóm. Chú ngỗng vẫn nằm yên trong giỏ, thỉnh thoảng lại co đầu vào thành giỏ như gãi ngứa khiến cho những vết bùn ướt càng như bị miết chặt làm cho con vật có một hình thù quái gở nếu trở lại bầy tất bị đồng loại cắn đuổi đi.

Phía sau, thằng bé vẫn lết đệt đuổi theo. Khi Trương Tài đi đến giữa xóm thì nó cũng lết gần tới đầu xóm. Nó bèn la chói lói :

— Ăn cắp ngỗng ! ăn cắp ngỗng ! Bà con cô bác bắt dùm nó !

Người kể cặn đồ ra hỏi. Nó trở

theo Trương Tài. Tài cũng nghe thấy tiếng la bèn cố tình đi chậm lại nữa để người ta khỏi nghi.

Mấy bà trong xóm lớn tiếng la dùm thằng bé chẵn ngỗng. Cuối xóm có vài người đàn ông chạy ra cửa nhà ngó nhìn dường như chờ Trương Tài đi tới sẽ hay. Vừa lúc ấy một người bận áo đen ở phía châu thành cũng vừa về tới đó.

Thằng bé chẵn ngỗng chạy tới nhận ra người bận áo đen sắp đi ngang qua Trương Tài là Ông Bá chủ nó nên nói lớn :

— Ông ơi ! chặn nó lại, nó cắp ngỗng nhà ta.

Ông Bá bèn nắm giữ Trương Tài lại.

— Nó cắp làm sao Chiêu Lộc ?

Vui cười

Một cách bố thí

Lam xin tiền mẹ để mua quà
— Thừa mẹ ! cho con hai đồng để đi học.

Mẹ Lam :

— Ừa ! mẹ cho con tiền rồi !
— Tiền mẹ cho khi sáng con đã bố thí cho bà lão ở trường !

Mẹ Lam khen con ngoan biết thương kẻ nghèo khổ.

— Con mẹ ngoan đấy ! con cho bà tiền, bà ấy bảo sao ?

— Bà ấy bảo con «Đậu xanh hay cà-rem mít ?»

Hồng-vĩnh-Quốc

Chiêu Lộc (tên thằng bé chẵn ngỗng) chưa kịp trả lời thì Trương Tài đã hất bàn tay ông Bá ra và cự nự :

— Sao chú vô lễ làm vậy ! Can có chi mà dám bắt giữ tôi ?

Ông Bá cũng nổi đóa la lại :

— Giữa ban ngày ban mặt, đi ăn cắp ngỗng người ta còn giả mồm nói không can có gì !

Trương Tài gân cổ cãi lại

— Chú là đồ nhận bầy thì có. Ngỗng của chủ ta nuôi ở thành đem mừng nhạc gia ăn sinh nhật nhưng ông lại quả cho đem về. Ai thêm lấy ngỗng của chú ?

Chiêu Lộc xía vô nói

— Nó đi qua gần chỗ bầy ngỗng sách giở không. Chừng tôi đi trở lại thấy nó sách giở có ngỗng này. Chẳng là ăn cắp ngỗng ở bầy tôi sao ?

Đôi bên lời qua tiếng lại cãi lầy om sòm. Lối xóm kéo ra bu xung quanh, mỗi người thêm một câu thành ra ồn ào như họp chợ

Sau có người bàn :

—Ai cũng nhận là ngỗng của mình. Thiệt khó nói quá, nay cứ đem lại thả nó vô bầy nếu nó nhập bầy thì phải là ngỗng nhà ông Bá, bằng nó không nhập bầy ắt là ngỗng của Trương Tài rồi.

Trương-Tài nghe vậy mừng rơn nhưng giả bộ cự nự không chịu :

— Làm cái chi ức lòng người ta vậy. Trời nóng như vậy bắt đi trở lại một thôi đường, vả lại tôi còn phải về lo việc cho chủ, bộ ở không sao mà chiều đặng mấy người.

Nói rồi làm như rẽ đám người bu quanh để đi về thành.

Mọi người nhao nhao phản đối rồi hè nhau xô Tài quay lại chỗ bày ngỗng. Tài làm bộ miễn cưỡng theo họ. Dọc đường y luôn miệng giao hẹn :

— Nếu nó không nhập bầy, mấy người phải để cho tôi về thành nghe. Nếu còn lộn xộn tôi trình quan à.

Một lát sau, cả đám đông tới bãi cỏ có thả bầy ngỗng.

Trương Tài xuống bên đường lấy con ngỗng ra, cỡi giầy buộc và thả nó xuống đất. Đám đông reo hò ầm ỹ. Con ngỗng thấy bầy nhà vỗ cánh nhào tới. Bầy ngỗng thấy nó hình thù quái dị, mình mẩy đen thui rượt cản không chịu cho nhập đàn. Đám đông lại reo hò ầm ỹ. Ai cũng bảo chẳng phải là ngỗng của ông Bá.

Trương Tài điềm nhiên tiến lên chụp con ngỗng lăm bùn bỏ vào giỏ rồi đi lên lộ. Đến trước ông Bá và Chiêu Lộc hấn vênh mặt nói :

— Thầy trò nhà chú tầm bậy. Khi không ngỗng người ta nhận là của mình. Giàu mà còn tham.

Nói đoạn hấn bỏ đi thẳng, miệng mỉm cười đắc thắng.

Mọi người cũng xúm lại chê trách ông Bá quá tin người nhà mà nghi oan cho người ta. Ông Bá giận quá quay ra đánh Chiêu Lộc một cái bạt tay nẩy lửa.

Chiêu Lộc mếu máo nói :

— Rõ ràng lúc nó tới không có ngỗng, lúc nó đi qua lại có ngỗng.

Nó cắp ngỗng mình ông ơi. Nó lại trét bùn lên ngỗng cho lạ hoặc để ngỗng nhà không nhận ra mà rượt cản.

Nói rồi khóc hu hu. Ông Bá quát

— Mày có im không ? Thiệt là mày hại tao. Chắc mày lấy ngỗng tao đem bán rồi vu vạ cho người ta. Đồ ăn hại. Để chiều tối tao đếm lại ngỗng hể thiếu con nào mày phải thường.

Chiêu Lộc nghe vậy khóc rống lên

Ông Bá vẫn chưa nguôi giận toan sẵn lại đánh nữa may được mọi người can ra.

Vừa lúc ấy có tiếng lính hô dẹp đường. Mọi người vội tránh sang hai bên. Lát sau một ông quan mặt đen sì cỡi ngựa đi tới, giữa hai hàng lính gươm giáo sáng lòa. Thì ra đây là Bao Công đi thanh tra về. Bao Công là một vị quan nổi tiếng là cương trực, có tài minh xét nhiều vụ án bí mật.

Thấy đông người tụ họp ở giữa cánh đồng lại có đứa trẻ đang khóc Bao Công bèn dừng ngựa lại cho lính kêu ông già đứng gần hỏi rõ chuyện; đoạn truyền cho quân lính dẫn cả ba người : Ông Bá, Trương Tài Chiêu Lộc đến trước mặt.

Bao Công biểu Trương Tài đỡ ngỗng cho ông coi, ông cũng đòi xem cả giỏ nữa. Đoạn ông hỏi Trương Tài và Chiêu Lộc về các việc đã xảy ra.

Nghe xong, Bao Công nói :

— Trương Tài khai nhận ngỗng của chủ y nuôi ở thành vừa rồi đem làm lễ vật mừng Lý viên ngoại



nhưng Lý ông cho đem về. Còn Chiêu Lộc lại quả quyết Tài đã cắp ngỗng thuộc bầy của y. Nay đã xế chiều rồi, đề mai ta xét xử cho. Bấy giờ Trương Tài khá đưa con ngỗng cho lính đem về nhà rồi mai cả ba người đến công đường mà nghe ta phân xử.

Mọi người cúi đầu tuân lệnh. Về đến Nha, Bao Công dạy lính đem nhốt ngỗng vào một cái lồng to để giữa sân trước công đường. Ông lại dặn chỉ cho ngỗng uống nước mà cấm cho ăn bất kỳ một thứ gì, dù là lúa cơm rau cỏ.

Có một chú lính lệ nhỏ tuổi mới được tuyển vào làm việc được mấy bữa, thấy lạ bèn hỏi bác cai già :

— Nghe đồn Bao đại-nhơn đoán việc như thần. Chắc đại-nhơn xem

con ngỗng mà biết được ai gian ai ngay bác nhỉ ?

Bác cai già cũng chẳng biết nói sao chỉ ừ ào cho xong chuyện.

Sáng hôm sau, Bao Công ra sân truyền lính nhắc lồng ngỗng lên để ông coi. Chú lính lệ mới, núp bên hông nhà dòm ra, thấy Bao Công khom khom nhìn mặt đất, nhìn đáy lồng một lát, rồi lại nghe thấy Bao Công bảo bác cai già :

— Thôi để lồng xuống, cấm không được dọn dẹp vội.

Lại thấy Bao Công quay ra gọi thợ-lại sắp giấy bút để ông làm án.

Chú lính trẻ tuổi lấy làm lạ lắm bèn đón đường chú cai già và hỏi :

— Con ngỗng nó làm gì thế hở bác ?

Bác cai già đáp :

— Thì nó bầy đầy ra đó chứ chú còn muốn nó làm gì nữa ? Khi nào quan truyền dọn chỗ ngỗng bầy thì chú mày mở mắt cho to mà quét cho sạch. Phân ngỗng này xanh lè dọn không kỹ nó lẫn với rêu xanh ở mặt gạch, quan mà thấy thì mình ăn đòn đa.

..

Một lát sau, trống hầu thông thả điểm một hồi. Cửa nha từ từ mở rộng. Bộ ba ông Bá, Trương Tài và Chiêu Lộc kéo nhau vào sân chờ trình diện Bao Công.

Lính lệ vào bầm, Bao Công truyền dẫn ba người đến trước công đường.

Bao Công nhìn Trương Tài bảo :

— Con ngỗng hồi hôm đúng là của Chiêu Lộc.

Trương Tài cãi liền :

— Hôm qua, ai cũng biết là ngỗng của tôi, nay Thượng quan lại nói ngược, bảo là ngỗng của Chiêu Lộc thiệt là ức cho tôi lắm. Xin quan xét lại.

Bao Công cả giận đứng phất dậy chỉ mặt Trương Tài quát vang như sấm :

— Mi nuôi ngỗng ở thành thường cho nó ăn gì ?

Trương Tài sợ lắm nhưng thu hết can đảm đáp :

— Cũng như những người khác ở thành, chủ tôi nuôi nó bằng lúa vì không sẵn cỏ, vì vậy nó mới béo.

Bao Công lại quát hỏi :

— Phân nó màu gì ?

Trương Tài bầm :

— Dạ, màu vàng.

Bao Công lại hỏi :

— Mi từng ở ruộng tất biết ở miệt quê người ta thường nuôi ngỗng bằng gì ? Có cho ăn lúa không ?

Trương Tài thưa :

— Dạ, thường thả nó ngoài đồng thành bầy cho mò ốc, ăn cỏ, ăn rau chứ không cho ăn lúa.

Bao Công hỏi tiếp luôn :

— Phân nó ra sao ? màu gì ?

Trương Tài dường như chợt hiểu dụng ý của Bao Công, lưng tưng chưa trả lời thì Bao Công hỏi dồn :

— Phân nó màu gì ? sao hồi không nói, bộ mày điếc hả.

Trịnh Tài đáp :

— Dạ phân mềm, màu xanh.

Bao Công không thêm ngó Trịnh Tài nữa, ông quay lại bảo viên cai già :

— Lôi cò nó ra, nhắc lồng ngỗng lên cho nó coi con ngỗng hồi hôm bầy phân gì ? Vàng hay xanh ?

Hai người lính xáp vô lôi Trương

VUI CƯỜI

Lý sự

Thằng Bịp sửa soạn đi săn, thì thằng Láu lại chơi.

— *Mày đi săn, mày không sợ sao ? Nếu có con beo nó nhảy ra vỗ mày...*

— *Thì tớ rút súng bắn !*

— *Nếu nó hăng máu, chồm theo ?*

— *Thì tớ leo lên cây !*

— *Nếu nó leo theo ?*

— *Thì tớ qua cành !*

— *Nếu nó leo theo qua cành ?*

— *Thì tớ tuốt lên ngọn cây !*

— *Nếu nó lên theo ?*

Tức mình Bịp gất lên :

— *Mày bạn con beo hay bạn tớ ?*

Hà Hoài An

Tài ra sân nhắc lồng lên cho coi đoạn lại dẫn trở vô.

Bao Công hỏi :

— Mi có nhìn đó là ngỗng nuôi ở đồng quê và của Chiêu Lộc mà mi ăn cắp không ?

Trương Tài đáp :

— Dạ đúng là ngỗng nuôi ở quê nhưng không phải là của Chiêu Lộc ! Bởi nếu là của Chiêu Lộc tại sao nó lại không nhập bầy bữa qua ?

Bao Công trợn tròn cả mắt, lồng mày dựng ngược, quát lớn :

— Mày sảo trá đem ngỗng nhúng nước cho ướt lông rồi lấy bùn trét

lem nhem, chừng lúc thả trở lại, bầy ngỗng thấy lạ tất phải cắn rứt không cho nhập bầy. Mi tưởng ta không biết sao ?

Trương Tài cứng họng, hết đường chối cãi.

Bao Công dạy lính vật Trương Tài ra đất, nện cho 20 côn rồi đuổi về.

Rồi ông truyền trả lại con ngỗng cho Chiêu Lộc sau khi khen nó tinh mắt có óc nhận xét và nhất là biết giữ của người ta đã tin nhiệm giao phó cho mình trông coi.

XUÂN-VŨ thuật



Khi cười

- Khi người ta cười mày thấy gì hở Ba ?
- Dễ, tao thấy họ vui chớ gì !
- Trật ! Thấy họ nhe hàm răng mới đúng chớ !
- Ủ nhỉ !

Việc phải làm

- Trò Hoat, khi thấy một người sắp chết đuối trò phải làm sao ?
- Dạ thưa thầy em sẽ chạy về nhà xin tiền ba em ... rồi đến tiệm mua một cái phao ... rồi mượn ống bơm ... rồi bơm cho nó phồng ... rồi ... đem ...
- Thôi thôi ! Giỏi lắm ! trò đáng được thưởng hai trảng vịt

TAM-ANH

Bảo ai câm

Trong rạp hát, một ca sĩ đang hát trên sân khấu, thì dưới hàng ghế có một ông to béo, dáng dấp lực sĩ cứ huýt gió theo. Một khán giả ở hàng ghế sau bực mình gắt lên :

— Câm mồm đi.

Ông to béo quay lại sừng sộ :

— Ê ! Anh kia ! Anh bảo ai im đấy ? Hả ?

Nhìn thân hình lực sĩ của ông ta, vị khán giả kia sợ quá, nhưng anh ta khéo léo đáp ngay :

— Dạ, thưa ông, tôi bảo cô ca sĩ câm đi để mọi người nghe ông huýt gió đấy ạ !

Thủy Hồ



CON CHÓ KHÔN NGOAN

CÔNG HOÀNG

KHÔI CÓ MỘT
CON CHÓ CON
CỦA MÃ KHÔI
MUA Ở CHỖ
CHO. KHÔI
BẮT TÊN NÓ
LÀ TÔ TÔ...

TAO ĐẶT CHO MÀY CÀI TÊN TÔ TÔ NHÉ!
KỂ TỪ NAY MÀY PHẢI CÒI NHÀ CHO CẦN
THẬN VÀ PHẢI LUÔN LUÔN NGHE LỜI TAO.



CON CHÓ NÀY CÓ
VỀ THÔNG MINH
LẮM TA PHẢI DẠY
NÓ, LẮM TRỖ XIẾC
MỚI ĐƯỢC...



MÀY NGÃNG ĐẦU LÊN! NÀO,
BÂY GIỜ LẤY MŨI GIỮ CÀI MŨ
NÀY CHO KHÈO NHÉ! Ồ, ĐƯỢC
RỒI BÂY... BÂY GIỜ LẮM LẠI
NHÉ....



MỘT TUẦN SAU...

KHÔI CHỈ QUA!
MÀY DẠY CON
CHO KHÈO THẬT!



ÀY CŨNG NHỜ Ở
BỒC KHÔN NGOAN
CỦA NÓ BÂY!



THỨA CỤ LÝ, CỤ NGHĨ
GÌ VỀ CON CHÓ NÀY?



ÀI CHÀ CHÀ! CẬU
KHÔI QUA LÃ MỘT TAY
DẠY THỦ CỎ TÀI...



TRỜI ĐẤT ỒI! SAO CON CHÓ NÀY
LẠI TÀI ĐẾN THẾ NHỈ? NHẤT ĐỊNH
TÔI SẼ MỜI NÓ BIỂU DIỄN CHO ĐOÀN
XIẾC VĨ ĐẠI CỦA TÔI...



NHỮNG ĐÊM ĐÓ, MỘT TÊN TRỘM
LÊN VÀO...

Ồ! NÓ GIÚP MÌNH VỠ VẾT CÁC
THỦ! HÍ HÍ!



VÀ SÁNG
Hôm SÁU...



CON CHÓ KHÔN KIẾP!
TAO DẠY MÀY KHÔN
NGOAN NHỮ VẬY HA? ???



CHIẾC ĐÈN MỚI



TRỜI về chiều. Ánh dương đã ngả, phớt vàng trên các ngọn cây. Từng cơn gió thu nhẹ thổi. Vài chiếc lá vàng lả-tả trên người Nhân.

Cầm-cúi theo công việc Nhân không buồn phủi, mặc cho đầy người, đầy mặt chõng. Chậm rãi phết bỏ lên miếng giấy bóng đã cắt xong, nó đặt nhẹ lên sườn đèn, vuốt nhẹ, ngắm-nghía từng chút. Luân em nó, từ xa chạy đến leo ngồi bên anh. Thấy lá đầy mảnh giấy, Luân đưa tay đủ nhẹ, vài chiếc rơi ra rồi nằm im dưới đất.

— Coi chừng nhèo của tao à !

Nhân nhắc chừng. Không để ý, Luân mỉm cười nhìn chiếc lồng đèn gần hoàn-thành.

— Anh làm mà không có bánh trung-thu ăn nghĩ uổng thật !... Phải ba màu đẹp há !

— Tiền đâu ? Hai màu cũng tốt rồi... để mua đèn cây nữa chớ !

Ngẩng nhìn về phía Tây, Nhân buột miệng :

— Mau quá ! Nhưng cũng kịp chán !

— Ủ, ráng lên .. em qua coi thẳng Năm mập. Làm sao anh hơn nó thì làm..

∴

Khoan - khoái Nhân xách chiếc đèn mới ngắm-nghía từng chỗ một. Chiếc đèn không sắc - sảo mấy nhưng đối với đứa trẻ mười hai thế cũng là quá rồi.

Luân xuất - hiện ở hàng rào và chạy nhanh đến. Nó toan rờ vào chiếc đèn nhưng Nhân đã nâng cao.

— Chụp chụp nó hư hết bây giờ !

— Đẹp quá hén .. thế nào cũng ăn thẳng Mập rồi... chút nữa nó xách qua cho coi, xấu hình !

Ngoài cổng tiếng con Ki sửa rào làm chúng giật mình nghe - ngóng. Luân nhanh-nhẹn chạy ra và mất hút sau hàng rào đâm bụi.

— A ! anh Hai về !

Tiếng Luân vọng vào làm Nhân quỳnh lên. Nó quăng chiếc đèn

mới lên chõng đánh «bộp» một cái, vội-vã phóng ra.

Một người thanh niên khỏe-mạnh trong bộ quân phục tiến qua hàng rào. Hai bên là Nhân và Luân lúng-lẳng với chiếc cặp và gói đồ to. Mặt hớn-hở chúng xách chạy nhanh vào nhà. Đặt cặp lên ván, Nhân chạy luôn ra sau vườn.

— Má ơi ! anh Hai về... ẹ lên...

Không kịp đề bà Hai hỏi gì, nó ủa vào nhà như sợ anh Hai biến mất

Bà Hai tiến ra bên cửa, mặt tươi cười.

— Ừa ! Sao con về thình-lình vậy, mà tối nữa ?

— Con về chơi một bữa..., mai con sẽ đi. Xui xẻo về kẹt xe khúc dưới này !

— Kìa gói gì đồ đồ đó ?

Vừa hỏi bà Hai vừa chỉ gói to đặt trên ván.

— Bánh đấy ! Mai là Tết của trẻ con mà !

Nghe bánh, Nhân, Luân mừng quýnh. Căn nhà rộn-rịp hẳn lên bỏ mất cái lặng lẽ khi nãy,

— Mày thấy chưa, có lồng đèn là có bánh !

Nhân lên mặt sung-sướng.

— Í ! Nhờ người ta ước mới có đó !

Luân không kém, cãi lại. Chúng vừa cãi nhau vừa chồm lên mình Quang, anh chúng,

— Tụi bây làm gì muốn ăn sống nó vậy ?

Bà Hai lườm một cái. Nhân, Luân sút xuống đứng im nhưng trong lòng chúng tràn-trề một niềm vui.

— Ái .. ái trời cháy... cháy ! Nhân nhồm dậy phóng khỏi bộ ván. Nó nhào tới chụp chiếc đèn trên tay Luân đập mạnh xuống đất. Nhưng

cũng trễ, một phần sườn tre đã cháy đen ló ra. Nhân dậm chân, mắt trợn ngược, hàm hừ với Luân.

— Mày chết, cho mày mượn rồi còn làm cháy há ! Vậy thì mày...

Nhân đưa tay cao sắp «cóc» xuống. Luân nhắm mắt bưng lấy đầu.

Một bàn tay đã giữ chặt Nhân lại và nhỏ nhẹ.

— Nhân ! Bỏ đi hôn !

Tiếng Quang làm Nhân phải xuôi tay nốt hận. Nó quăng chiếc đèn «mới» vào vách, ôm mặt tức-tưởi.

Quang xoa đầu em vỗ-về; chiếc lồng đèn không là bao nhưng cũng quý lắm đối với Nhân.

— Nín đi ! Mai mốt anh mua cho cái khác.

— Mai anh đi rồi còn gì ! Mà hết Trung-thu nữa !

Nhân vùng khỏi tay Quang, thụt vào kẹt vách.

Có tiếng gọi, Nhân lau nhanh nước mắt rồi quay ra. Năm Mập hiện ra ở cửa với chiếc đèn lồng sáng.

— Đâu của mày đâu. , ủa... dạ thưa anh Hai !

— Cháy rồi còn gì ! Tại thằng quỷ kia ! Nhân chỉ về phía Luân.

Quang mỉm cười trong khi bà Hai mang bánh lên, Mùi thơm tỏa ra bát-ngát. Nhân quên đi phần nào chiếc đèn mới, với cả bao công trình.

Năm chiếc bóng quây quần bên bộ ván,..

Ngoài vườn, trăng lên cao lơ-lửng trên khoảng trời xanh đen, chiếu vằng-vặc xuống vạn vật. Tất cả tung-bừng vui nhộn dưới ánh trăng Nhân mừng, quên cả chiếc đèn màu đang nằm im nơi kẹt vách.

ÁI . PHÚ - ĐIỀN

PHI THUYỀN

NGUYỄN - TRƯỜNG - TỘ

(tiếp theo trang 29)

— Sao chú ấn mạnh thế !

Chú Kim khoan khoái cười chur nắc nẻ.

— A-lô ! A-lô ! T. V. bá cáo K. T. máy Đ đã hoạt động lại... Phi thuyền Nguyễn-trường-Tộ đã theo sự điều khiển trở lại con đường ấn định... đang trở về trái đất.

Chú Kim càng khoái chí hơn, chú xoa đầu cô cháu gái :

— Thật là tuyệt diệu ! Tôi chỉ ấn một cái nút nhẹ nhẹ thôi mà ở nơi xa cách mấy trăm ngàn cây số một cái máy và điều khiển được cả một khối khổng lồ theo ý mình... Tôi phụng các ngài giám đốc, giáo sư, kỹ sư đấy. Các ông tài tình quá... tối tài tình... thậm tài tình... cực tài tình !

Ai cũng cười vui trước ý tưởng thành thật của chú Kim.

Giáo sư Tôn trầm ngâm, nghĩ đến chỉ mấy giờ nữa phi thuyền Nguyễn-trường-Tộ thân yêu của ông sẽ trở lại Trung-tâm này nguyên vẹn. Ông sẽ có thể cho máy quay phim chiếu ra những hình ảnh có một không hai về phía bên kia Mặt Trăng. Ông ngửa nhìn lên như để cảm ơn Thượng-đế đã giúp ông đạt được một kết quả to tát như thế.

Bên cạnh giáo sư, nhà kỹ sư Vĩnh thần thờ như người mất hồn ; không hiểu tại ông lo nghĩ một việc gì.

Tiếng đài Thiên-văn vang lên có vẻ cấp bách :

— Đây, T. V. Báo K. T... Cần điều chỉnh những luồng điện : Chín... Chín... Tám... Bảy... Nhắc lại... Yêu cầu nhắc lại...

— A-lô ! K. T. nhắc lại : điều chỉnh : Chín... Chín... Tám Bảy... . . . Hết.

— T. V báo K. T : cần điều chỉnh... Bốn... Ba... Sáu... Năm... Nhắc lại...

— Bốn... Ba... Sáu... Năm... Đã điều chỉnh...

— A-lô ! A-lô ! T.V. gọi K.T. Chú ý... Sao chưa điều chỉnh ?.. Cần điều chỉnh cấp tốc...

— Đây, K.T. báo T.V : Đã điều chỉnh cấp thời... điều chỉnh đúng theo chỉ thị đã nhận.

Ông Phụng lo lắng hỏi kỹ sư Vĩnh :

— Có gì trục trặc thế Bác ?

Giáo sư Tôn đỡ lời :

— Phi thuyền đi trệch sang một hướng khác, không hiểu tại nguyên nhân nào !

Tiếng đài Thiên - văn như hồi hã kêu cứu cắt đứt câu chuyện của mọi người :

— A-lô ! A-lô ! Đài T.V. gọi phòng K.T... Cấp tốc điều chỉnh... Bấy... Tám... Năm... Ba... Cấp tốc...

— Đã điều chỉnh... Bấy... Tám... Năm... Ba.

Kỹ sư Vĩnh nói với một giọng thất vọng :

— Không hiểu tại sao... Phi thuyền hoàn toàn thoát khỏi sự kiểm soát điều khiển của chúng ta rồi.

Giáo sư Tôn từ từ đứng dậy. Ông tháo kính lau, buồn bã nói :

— Tôi hiểu rồi. Tôi biết nguyên nhân rồi...

Và không để vị Giám - đốc và kỹ sư hỏi han gì, ông quay lại nói với con trai :

— Hoài-Việt ! Con có lý, con ạ ! Cũng may mà cha đã nghe lời con và Hoài-Anh bàn... Các con thật xứng đáng là những người cộng tác của cha.

Ông Phụng ngạc nhiên giật giọng hỏi :

— Bác Tôn, Bác định nói gì thế ?

Giáo sư trả lời như ra ngoài câu chuyện :

— Cần phải quyết định ngay, Bác Phụng ạ !

— Nhưng quyết định gì mới được chứ, Bác Tôn ?

Giáo sư cúi đầu đi lại bàn điều khiển, đặt tay trên chiếc máy N. Hoài-Việt và Hoài-Anh hiểu ý cha, cả hai buồn tê-tái.

Từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác, ông Phụng hỏi :

— Bác định làm gì vậy ?

— Không ! Bác Phụng ! Bác đừng tưởng tôi điên... Tôi không điên đâu. Tôi chỉ không muốn phi thuyền yêu dấu của chúng ta với tất cả những bí mật của nó, với những khám phá mới nhất của nó rơi vào tay một lực lượng đối phương của ta !!!

— Bác nói sao ? Sao lại rơi vào tay người khác được ?

Giáo sư nhìn trừng trừng nhà bác học và nói :

— Bác có biết tại đâu phi thuyền Nguyễn-trường-Tộ không còn tuân theo sự điều khiển của ta nữa không ?... Chính là vì nó đã bị chỉ huy bởi một đài điều khiển nguyên tử năng khác rồi. Họ vì có trong tay bức họa đồ về chiếc phi thuyền đó. Họ chỉ cần dùng cũng một luồng điện như của ta nhưng mạnh hơn nhiều thôi... Nếu ta không sớm can thiệp kịp thời, chỉ trong mấy giờ nữa, họ sẽ cướp chiếc phi thuyền trước mắt ta... Và biết đâu họ sẽ không dùng nó để phá hoại an ninh của nhân loại ???

Ông Phụng và kỹ sư Vĩnh cùng thốt ra :

— Nhưng, ta đã điều chỉnh bao nhiêu lần rồi, mà kết quả không có gì hết...

Giáo sư nhột nhột chỉ chiếc máy N nhỏ bé nằm trên bàn điều khiển :

— Đây, các Bác ạ ! Tất cả ở đây, các Bác ạ !

— !!!

— Bọn gian ghê gớm thật ! Giáo sư tiếp — Nhưng họ chưa thắng được ta đâu. Ta còn một phương thế cuối cùng này. Đây chính là do ý kiến của các cháu Hoài-Việt và Hoài-Anh. Sau việc đáng tiếc xảy ra ở cửa số 9 đêm nọ, các cháu bàn với tôi nên sáng chế thêm một cơ quan đặt sẵn trong phi thuyền, đề lúc cần đến, — như trường hợp này chẳng hạn, — có thể cho nổ phá tan tành chiếc Nguyễn-trường-Tộ đang bay trên không trung. Bộ máy đó tôi vừa hoàn tất đêm qua... Ta chỉ cần ấn nhẹ nút này...

Vừa nói, giáo sư vừa đặt hờ ngón tay trên nút N... Nhà bác học vội ngăn lại :

— Nhưng... nhưng.., Bác không nghĩ đến bao nhiêu công lao khó nhọc của chúng ta sao ?

Ngay lúc đó, tiếng đài Thiên-văn vang lên, có vẻ cấp bách hơn nhiều :

— A-lô ! A-lô ! T.V. bá cáo K.T. : Phi thuyền Nguyễn-

trường-Tô hoàn toàn lọt ra ngoài quyền điều khiển của ta... N.T.T. đã đi theo một hướng khác... Chờ chỉ thị... Cấp bách...

Giáo sư nhìn ông Phụng nói như van lơn :

— Đây, Bác thấy rõ... Bây giờ xin Bác quyết định... Quyền tối hậu vẫn là ở Bác...

Nhà bác học nhăn trán suy nghĩ, rồi thở ra :

— Thôi được !

Rồi ông ra chỉ thị :

— A-lô ! A-lô ! Đây, Giám - đốc Trung - tâm báo cho T.V. Phi thuyền N.T.T. đã bị một đài điều khiển nguyên tử năng của một lực lượng đối phương bắt cướp. Ban Giám-đốc Trung-tâm đã quyết định cho phi thuyền nổ tan trên không trung trong mấy giây nữa.

Giáo sư nể-oải nói :

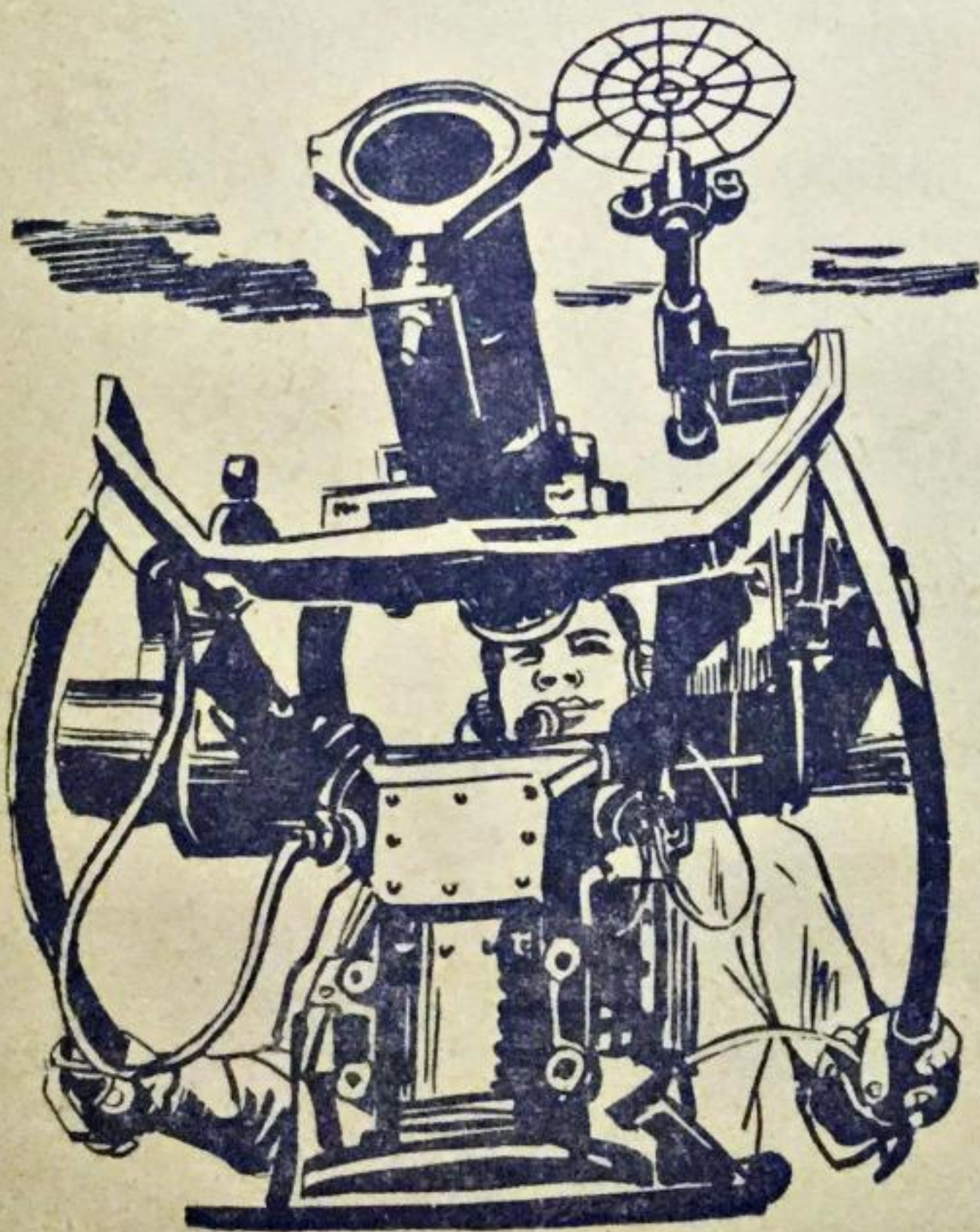
— Cảm ơn Bác Phụng !

Nghe quyết định đó, kỹ sư Vĩnh bị xúc động đến cực điểm. Ông đánh rơi cả thích cơ đang đeo trên đầu xuống đất. Mặt

ông tái hắc đi. Người ta cảm thông nỗi xúc động của ông. Phải, nhà kỹ sư này cũng đã góp bao công lao để thai nghén sinh đẻ ra đứa con khoa học ấy như nhà bác học Phụng và như giáo sư Tôn...

Ngón tay giáo sư ngấp ngừng trên chiếc nút N... Hoài-việt Hoài-Anh nhìn cha thương hại. Chú Kim nét mặt dăm chiêu nói gần như mếu :

— Can đảm lên, Bác Tôn ạ ! Tự tay mình tàn phá công cuộc mình đã phải rướm



máu làm nên. Còn gì khổ tâm hơn ! Nhưng thua keo này : ta sẽ bày keo khác. Bác ạ ! Tôi đã có lần phải ném những chai để của tôi trong những lúc gặp nguy hiểm trên máy bay... Tôi hiểu Bác lắm.

Tuy ý tưởng của chú Kim có những chỗ ngộ nghĩnh, nhưng lúc đó không ai cười được nữa. Những giây phút ấy nghiêm trọng quá !

Hoài-Anh đứng sát thêm vào bên cha. Giáo sư như thấy thêm nghị lực, ấn mạnh ngón tay xuống. Ông lão đảo ngời phịch xuống ghế...

Nhà bác học Phụng thở dài, lên tiếng hỏi với một giọng chán nản :

— A-lô ! A-lô ! T.V. ? Cần báo cáo ngay những chi tiết về vụ phi thuyền nổ trên không.

— A-lô ! A-lô ! T.V. báo K.T. : Phi thuyền không nổ... Trái lại.. Nó càng đi nhanh hơn và càng lúc càng xa ta hơn. Hết.

Giáo sư Tôn như phát điên vì lời báo cáo ấy. Ông nói như người tuyệt vọng :

— Khốn khổ ! Thật khốn khổ ! Thế là mất hết ! Bao nhiêu sáng chế... Bao nhiêu bí mật của ta lọt hết vào tay đối phương ! Lại còn những hình ảnh mới nhất vừa ghi nhận được nữa... Cũng mất hết. Thất bại chua cay !

Hoài-Anh cầm tay người cha thân yêu, dịu dàng vuốt nhẹ trên bàn tay lạnh ngắt :

— Cha ! Con xin cha bình tĩnh. Chưa có gì đáng thất vọng đâu...

Hoài-Việt khi đó đang loay hoay tìm kiếm nơi bàn điều khiển, bỗng anh reo lên :

— Chắc tại chỗ này đây... Bây giờ hấn máy N của cha phải có hiệu lực... Cha cho phép con điều khiển thay cha...

Rồi Hoài-Việt nhẹ tay ấn nút N...

Mọi người chờ đợi.

— A-lô ! A-lô ! T.V. báo cáo K.T. Phi thuyền Nguyễn trường-Tộ bây giờ mới nổ... Tan tành như xác pháo... Không còn một dấu vết gì... Không còn gì để quan sát nữa...

Các nhân viên ban Giám đốc nhìn nhau...

..

Nơi biệt thự gần Di-Linh...

Người già từ nãy khoan khoái đi đi lại lại trong phòng.

Ông sung sướng đón nhận những tin tốt đẹp từ Trung-ương đưa tới. Mỗi tin đến đều làm cho ông cảm thấy như mình trẻ lại mấy tuổi. Ông hít mạnh điệu xì-gà to lớn, nghĩ đến những ngày mai...

Chỉ một vài giờ nữa, Trung-ương sẽ báo tin cho biết đã điều khiển đưa được phi thuyền Nguyễn-trường-Tộ tới nơi đã định, Thế là phe ông toàn thắng. Mà công đầu là của ông. Với phi thuyền ấy, phe ông sẽ đảo lộn tất cả... Ông sẽ bỏ biệt thự hui quanh này ra đi... Có lẽ ông sẽ đem cả M. 3 ở T.T. đi theo nữa... M. 3 thế mà được việc... được việc quá sự mong ước của ông... Nếu không đem theo M. 3 được, ông sẽ phải tìm cách thủ tiêu êm thấm... Cái trò gián điệp là thế... Để M. 3 lại đó lâu hơn sợ có thể lộ hình tích và vỡ truyện hết cả được...

Tiếng đài phát thanh cắt đứt tư tưởng của ông già :

— A-lô ! Đây... H.N. 4. T.U. gọi D.L. 5... Tan vỡ hết rồi... Họ đã đề phòng cả... Họ thả cho phi thuyền nổ tan tành... Không chịu để lọt vào tay ta... Công việc lại bắt đầu từ số không... Hết,..

Như bị sét đánh trên đầu, ông già nặng nề buông mình xuống ghế, ném mạnh điệu xì-gà đang hút dở vào góc phòng và gục đầu trên bàn...

NGUYỄN-HUYỀN-NGA

(còn nữa)

Muốn tập bình-tĩnh, phải tập

TỰ - KỸ ÁM - THỊ

Hầu nhiều em đã nghe đến những tiếng **TỰ-KỸ ÁM-THỊ**. Mấy tiếng ấy có nghĩa gì? Các em đừng tưởng H. A. sắp dạy các em khoa bói-toán, hoặc quỷ-thuật . . . không đâu, ít ra lần này, H. A. chưa muốn dạy các em về khoa Quỷ-thuật, hoặc Xảo-thuật.

Vậy thì **Tự-kỹ âm-thị** là gì? **Tự-kỹ** là tự mình làm lấy, hai tiếng ấy các em đều hiểu cả.

Nhưng còn hai tiếng **âm-thị**, cái gì mà nghe lạ vậy? Nghe thì lạ, nhưng chính việc **âm-thị** không có gì là lạ đâu, tuy các em không dùng đến hai tiếng ấy, nhưng các em hoặc tự-mình âm-thị mình, hoặc để người khác âm-thị, hoặc thấy người khác âm-thị là thường rồi.

Đây : Sau khi các em làm điều lầm-lỗi các em thấy hối, rồi các em tự bảo mình : Thôi, từ đây, không nên làm thế nữa . . . Và để cho mình nhớ, các em nhắc đi nhắc lại cho mình : Tôi không được làm thế nữa.

Hoặc : Khi học, để cho nhớ lâu, các em đọc đi đọc lại nhiều lần cùng một tiếng, cùng một câu . . .

Đó là những cách tự-kỹ âm-thị đó.

Ông thầy đã chẳng luôn âm-thị học trò là gì? Chẳng hạn ông thầy đứng trên bục cao, rồi giơ tay bảo học trò : **Đây, các em chú-ý . . không em nào được lo ra, chia-trí . . không được nghĩ đến truyện khác . . các em nhìn đây . .** Thế rồi, ông thầy giải nghĩa và tất cả các em đều chăm-chỉ nhìn và nghe ông thầy. Nhờ lối ấy, ông thầy đã in sâu được vào óc học trò những lời thầy muốn dạy,

Đó là một hình-thức âm-thị.

Và để điều ông thầy dạy càng in sâu vào trí óc học trò, ông thầy sẽ không quên nhắc đi nhắc lại mười, hai mươi lần . . .

Vậy thì **âm-thị** là dõ vào trí-óc người ta một tư-tưởng, để hoặc người ấy làm cái mình muốn, hoặc không làm cái mình không muốn. Nhưng muốn có kết quả, cần phải dõ đi dõ lại nhiều lần, kéo nếu chỉ dõ có một hai lần thì tư-tưởng kia chưa kịp in sâu vào trí óc và sẽ không chuyển ra hành-động. Nếu chính mình làm việc ấy, thì là **TỰ-KỸ ÁM-THỊ**, nghĩa là chính mình dõ vào óc mình một tư-tưởng mình muốn rồi đây nó sẽ phát xuất ra bằng hành-động.

Trên đây, H.A. nói : **Muốn tập bình-tĩnh, phải tập Tự-kỷ ám-thị.** Nhưng thật ra, phương-pháp T.K.A.T không phải phương-pháp riêng để tập riêng tính Bình-tĩnh, nó là phương-pháp giúp chúng ta tập hết mọi nét tốt và trừ mọi nét xấu. Nhưng, ở đây, H.A. chỉ muốn nhấn-mạnh riêng điểm Bình-tĩnh.

Đây các em tập như thế này :

Mỗi buổi tối, trước khi đi ngủ, các em nằm trên giường, thế nào cho thật thoải-mái, đừng gò-bó, nằm thế nào, như để dễ ngủ hết sức. Trong trạng thái dễ ngủ ấy, các em tự bảo nhỏ mình, nói sao cho êm, chứ đừng cố-gắng, đừng bất-thần-kinh-hệ phải căng-thẳng :

NGÀY MAI TÔI SẼ BÌNH-TĨNH.

Các em đọc câu ấy chừng 20 lần, hoặc hơn chút ít cũng được. Có khi các em đọc chưa hết hai mươi lần đã ngủ mất rồi. Không sao, vì ý-tưởng muốn bình-tĩnh ấy sẽ tiếp-tục làm việc trong tiềm-thức của các em.

Các em cứ tập như vậy trong một thời-gian . . rồi các em sẽ thấy có kết quả quá sự ngờ.

Chúng có lẽ sau khi bắt đầu tập T.K.A.T chừng mấy ngày, mỗi khi các em nóng-nảy mất bình-tĩnh, là tự-nhiên các em thấy có tiếng gì bên trong nhắc-nhở các em : «Mất bình-tĩnh . . coi chừng . .», và cũng tự-nhiên các em sẽ lấy lại bình-tĩnh.

H. A. không dám hứa với các em là các em tập bao lâu thì sẽ thành con người bình-tĩnh, cái ấy tùy từng người, tùy sự ham muốn kết quả, tùy sức nóng của từng người . . nhưng nếu các em kiên-chí thì nhất định sẽ thành-công.

Đến đây, H. A. cần dặn ngay các em một điểm quan-trọng, trong khi muốn dùng lối T.K.A.T. để luyện tập một nét tốt, ấy là đừng dùng lối **tiêu-cực**, v. v. các em đừng bảo mình : «**Tôi không được** nóng nảy . . **tôi không được** láu-táu . . **tôi đừng** vội-vàng . . .» Tại sao lại không được dùng lối **tiêu-cực**, mà phải dùng lối **tích-cực** ? Phải nói v.d. ngày mai **tôi sẽ** bình-tĩnh . . ngày mai **tôi sẽ** ăn nói thông-thả. ngày mai **tôi sẽ** đi đứng khoan-thai . . Dễ hiểu lắm. Là vì cái chúng ta muốn tập không phải là cái **hấp-tấp** . . cái **vội-vàng** . . cái **lau-tàu** . . nhưng là cái **bình-tĩnh**, cái **khoan-thai** . . bởi vậy, mình phải nhắc cho mình nhớ **chính cái đức-tính** mình muốn tập, chứ không phải cái **tật-xấu** mình không muốn có.

Các em thử tập ngay từ chiều tối hôm nay xem.

Chúc các em thành-công rực-rỡ. H.A. chắc thế nào các em cũng thành-công.

(Số sau tiếp)

HOÀNG-ANH

HỘP THƯ TUỔI HOA

Tòa-soạn T.H. đã nhận được các bài :



TRUYỆN NGẮN

Hoàng-Vân : Trộm măng cầu — Hoàng-Mỹ : Bài chúc từ báo hại.
Quốc-Hùng : Biệt tính bạn — Nguyễn-v-Nghệ : Qua những ngày mưa
gió — Ngọc-Thùy-Giang : Chiếc đèn con cá. — Ái-Phú-Điền : Tâm sự
đồng bạc — Hoa-Lệ-Tinh : Nhớ quê hương — Linh-Hương : Cái đá
song phi — Trương-minh-Hòa : Đêm sợ hãi — Điền-Hạnh : Một cuộc đời

THƠ, TÙY BÚT

Vi.Lô : Mưa gió phũ-phàng, Bước Mai (nhạc). — Hoàng-Vân :
Gửi Thầy, Giọt lệ nam nhi. — L.H.Q.K. : Đêm trăng. — Hoài-Vũ :
Vàng Thu (Tùy bút) — Nguyễn-v.Thịnh : Nhớ ông, Buổi trưa công viên,
Tiếng đàn đêm khuya — Quang-Thi : Ai đã nhạt rồi. Hoàng-hôn trong
mắt em, Nỗi buồn cô-đơn (Tùy bút) — Hà-Hoài-An : Thu cảm — Phong-
Vân-Tử : Du thuyền đêm trăng, Vọng trường xưa, Lòng mẹ — Tam-Anh
Hòn, Bé lắm, mừng trăng, Em tôi, Thu về, Học, Nhà tôi. Ngọc-Thùy-
Giang : Buồn đêm trung thu. P.C.Ah. : Quê em, Tuổi Hoa — Tuấn-
Hải : Mùa mưa xứ Huế (Tùy bút) Phở buồn chiều mưa, Xa những người
bạn — Tùng-Sinh : Mưa buồn phở nhỏ, Mắt nai. — Cao-Thiết : Vỡ
mộng, Ra đi, Quê tôi, Tôi thương, Đời tôi, Lời em, Xứ Huế, Mồ côi,
Ngày vui hết, Chuyện ngày xưa, Đất nước tôi (Tùy bút) — Huyền-
Phương : Đóa hoa hồng (tùy bút) Người mẹ hiền, Tình thương người
chị. Quốc-Hùng : Tựa trường

VUI CƯỜI, Ô CHỮ

Huyền-Phương — Võ-đức-Vinh — Hoàng Dương Đại-Linh.

★

Em Bùi-ngọc-Hưng. Có đến thăm mà không gặp anh à? Xui nhỉ! Trả lời em đầu tiên đây nhé. Bằng lòng chưa. Bài sưu-tầm được đấy. Mến.

Em Nguyễn-v-Nghệ (Mỹ-tho)
Có gửi báo tặng, em có nhận được không? Sao không thấy nói trong thư? Đáng ra em phải nhận được báo biểu trước khi có bán ở sạp mới

phải chứ. Bài mới gửi để anh đọc đã nhé.

Em Nguyễn-đức-Quý (Thiện-Giáo). Muốn gửi bài cho Tuổi Hoa em cứ cho vào phong bì, để ngỏ, hoặc phong lại, để hờ hai đầu và dán 1\$ tem. Bài không được chọn đăng không trả lại bản thảo. Đó là thông lệ chung em ạ.

Em Paulus Huy (Saigon). Những đề nghị của em rất đáng lưu ý. Khi nào Tuổi Hoa đổi thành bán nguyệt san, những ý kiến em nêu ra chắc chắn sẽ được thực hiện. Mến.

Em Cao-văn-Điện : Tuổi-Hoa không lập gia-đình nên không có thể lệ ghi tên. Tuy nhiên đã đọc T.H. mến T.H. và hằng hợp-tác mật-thiết với T.H. thì cũng là trong gia-đình T.H. rồi. Cảm ơn nhiều về lời khen ngợi của em.

Em Thùy-Linh (Long-Khánh) Điều em hỏi đã được trả lời ở trên, cho em Nguyễn-đức-Quý.

Em Châu-văn-Tiếp (Phước-Tuy) Điều em hỏi cũng như Thùy-Linh đã hỏi. Xem trả lời cho em N.Đ. Quý.

Em Minh-Phong : Thấy em kê khai « Thời khóa biểu » làm anh cũng thông cảm rồi ! Không nhận được hình em gửi tặng như đã nói trong thư. Mến.

Em Phương-Trình : Bài « Con Chó Hời » sẽ ra mắt bạn đọc kỳ tới. Vẽ tranh có thể dùng cả bút lông lẫn bút sắt được. Nếu tiện hôm nào em ghé Tòa-soạn chơi mới có thể cắt nghĩa rành mạch hơn.

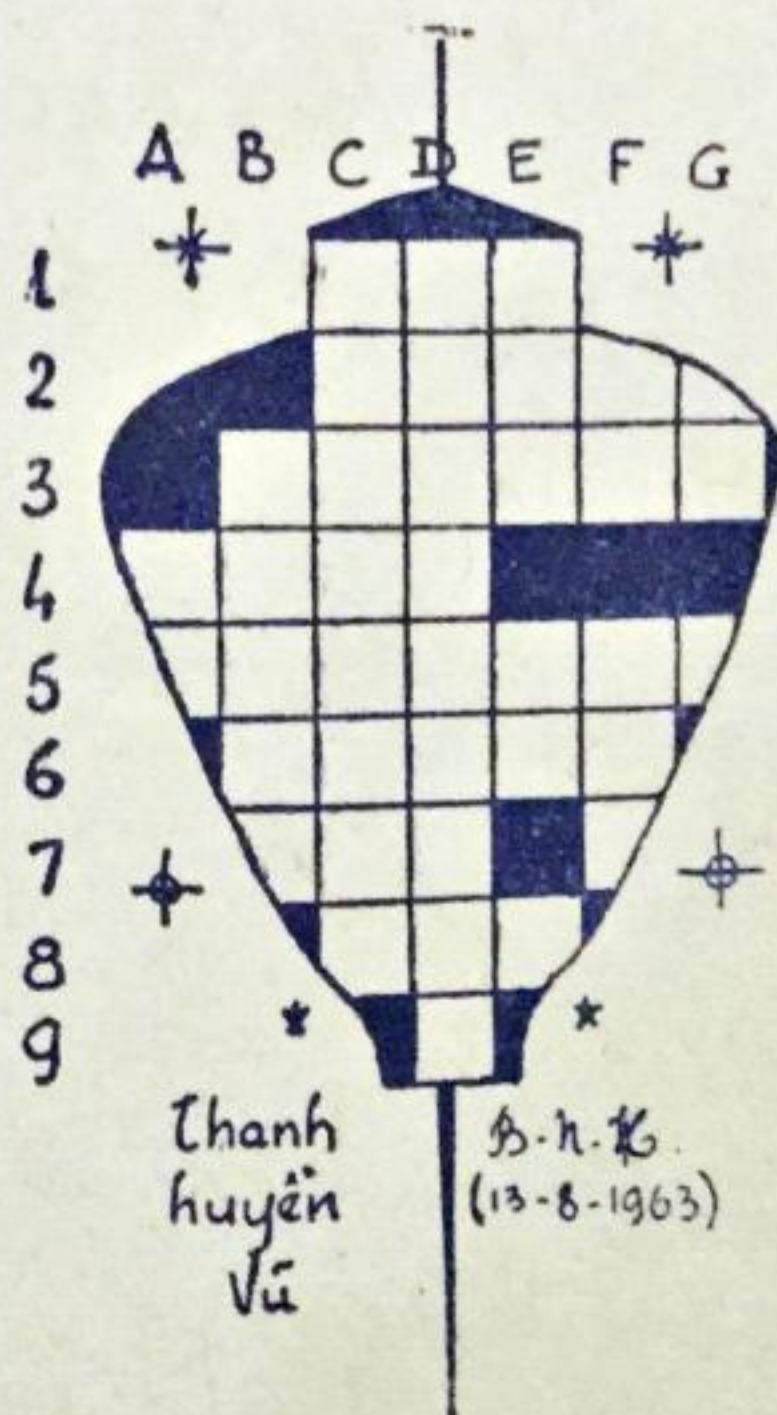
Em Hàn-Phương (Long-An) Bài gửi đăng trên Tuổi Hoa nếu được chọn đăng sẽ có báo gửi tặng. Nhưng nếu muốn có nhuận bút cần ghi rõ trên đầu bài.

Em Đỗ-Ngọc-Quảng Đã gửi báo về địa chỉ : 181g/6. Nguyễn-Huệ Gia-định cho em nhưng nhà Bưu điện trả lại, cho biết không có địa chỉ này.

Vậy em cho địa chỉ khác rõ ràng hơn.

Nguyễn-Trường-Sơn

Ô CHỮ LÒNG ĐÈN



Thanh
huyền
Vũ

B.H.K.
(13-8-1963)

NGANG

- 1) Chức vị kẻ trưởng.
- 2) Kêu gọi
- 3) Định vị-trí
- 4) Cảm tình coa rổng
- 5) Tiếng Hán là thảo — Để mang vào chân,
- 6) Người bị thừa ra tòa.
- 7) Tàu vậ... — Bại
- 8) Bằng lòng.
- 9) Chữ thứ 7

DỌC

- A) Viết tắt trái với thất bại
- B) Ăn nói lỗ măng.
- C) Làm cho quần áo khô — Thêm tê vào là một thứ có vị cay.
- D) Nơi quốc vương ngự.
- E) Viết tắt và ngược chữ LIÊN-HIỆP-QUỐC — Tiếng hỏi người lạ (viết ngược) — Dê.
- F) Hai chữ đầu — Đầu máy xe lửa phải kéo cái này (viết ngược).
- G) Con vật vỏ cứng, mình mềm. Chữ thứ 24.

(xem gidi đáp trang 59)

THANH-HUYỀN-VŨ

BỘ LẠC TOUAREG

GIỮA sa mạc Sahara nóng như đồ lửa, một bộ lạc khoảng 250.000 người sống trên mảnh đất rộng 120.000 km, đó là bộ lạc Touareg.

I.— Hình dáng :

Dân Touareg có đầu dài vừa phải, tóc đen và gọn sóng ép chặt trên trán. Mặt dài và hẹp cằm rộng, môi mỏng và đôi mắt thì sâu hun hút.

II. — Cơ-cấu tổ chức

Dân Touareg chia làm 4 hạng : quý phái, trung lưu, nô lệ và thợ (đây là sự so sánh với thời Trung Cổ ở Âu-Châu)!

Hạng quý phái là hạng trong sạch nhất và có nhiều luật lệ bảo vệ quyền lợi của họ. Họ có thể cưới những người ở các hạng khác. Còn hạng thợ là hạng người duy nhất phải làm việc dùi đồng, sắt hay gỗ. Những người này, nhất là thợ rèn, đều bị coi như là người bạn của quý.

III.— Sự sinh hoạt

Mỗi giầu có của Touareg là lạc đà lông nâu hay lông trắng. Giồng này gọi là con « méhari » một con vật dẻo dai nhất vùng sa mạc. Ngồi trên con Méhari,



người Touareg có thể đi nhiều cây số trong sa mạc Sahara nóng bỏng. Thường thường, họ chịu ơn rất nhiều con vật này, bởi vì con « Méhari » giúp họ đuổi theo hoặc chạy trốn kẻ thù, cứu họ qua những cơn bão cát, dẫn họ đến giếng nước lúc họ gần chết khát. . .

IV.— Y phục :

Đây là giồng dân ăn mặc kỳ nhất trên thế giới, ngoài hai bàn chân, hai bàn tay, cặp mắt ra, họ bao phủ toàn thân bởi những y phục sặc sỡ. Không bao giờ dân Touareg dỡ miếng khăn che mặt ra, cả trong giấc ngủ cũng vậy. Đến bữa ăn, họ mới chịu bỏ tấm vải che mặt bên dưới xuống, ăn xong, lại vội kéo lên. Cách ăn mặc của họ, rất hữu ích

nó che chở cho con mắt khỏi bị mù vì gió cát hay ánh sáng mặt trời.

Đàn ông mặc một chiếc sơ mi mỏng cụt tay, ngoài choàng một khăn rất rộng, màu xanh đậm. Quần họ rất dài đến tận đầu gối và từ đó xuống bàn chân, hơi hẹp, để khỏi vướng víu mỗi khi lên xuống lưng lạc đà. Ngang thân, họ buộc một thắt lưng bằng đồng rộng bản và dãn chắc. Trên đầu, họ quấn một chiếc khăn gọi là litham, màu đen hay rợ. Khăn dài 1 m 50 nên họ phải quấn vài vòng trên đầu.

Đàn bà quàng một tấm khăn rộng quanh người. Họ đi giày da nhẹ mà đế giấy nhô cao về

phía trước cho dễ đi trên cát.

Đàn ông và đàn bà Touareg trang sức bằng vòng cổ vòng tay, nhẫn (cà rá) bằng bạc

V. — Cư trú

Dân Touareg sống trong những nhà mái hình chữ nhật, bằng ngói hay đá. Mái nhà sát đất tránh gió như đa số dân Sahara khác. Dân lạc hậu có chòi hay lều căng sát đất. Cao 2 thước lều gồm một miếng da thú rất lớn (da cừu) do nhiều miếng nhỏ ghép lại. Lều chiếm một khoảng rộng độ 5 thước.

Trong vùng Air (xem bản đồ) các chòi gồm nhiều nhánh cây dựng nên, phủ bằng lá cây chà là.

VĂN HƯƠNG

JOSEPH NIEPCE

NGƯỜI TẠO RA NGHỀ CHỤP HÌNH

Joseph Niepce sinh vào năm 1765 ở Chalon sur Saône (tên một quận của Pháp quốc). Đã từng là Thiểu úy trên đất Ý-đại-lợi, về sau ông trở về nơi chôn rau cắt rốn và cô công luyện tập tìm tòi về Kỹ nghệ, Mỹ-thuật và nhất là khoa học.

Trong một buổi nghiên cứu khoa học, ông tình cờ khám phá ra một chuyện lạ. Ánh sáng mặt trời rọi vào một lỗ thủng của một cái hộp kín sẽ tạo ra hình ảnh ngược lại. Đối diện với ngoại cảnh. Về sau người ta gọi hộp ấy là phòng tối.

Joseph cố gắng tìm tòi để làm sao những hình ảnh ấy dính chặt vào một miếng giấy hay một miếng thủy tinh để cho những hình ảnh ấy đúng y như thật, do ánh sáng của mặt trời làm ra.

Joseph nghĩ có lẽ phải tráng qua một chất thuốc có tính bắt màu đen khi gặp ánh sáng rọi vào. Những tia sáng chiếu vào tự nhiên sẽ làm đen liền tấm giấy hoặc miếng thủy tinh có tráng thuốc để có thể in rõ được hình ảnh vào đó.

Nghĩ thế, nhưng Joseph chưa đạt được kết quả mong muốn. Nhưng trong lúc ấy, Daguerre, một người da đen cũng đang tìm tòi về vấn đề này. Daguerre là một họa sĩ, cũng suy nghĩ như Joseph.

Daguerre biết tin Joseph cũng đang tìm tòi về việc này, nên thân hành đến nhà Joseph xin hợp tác Joseph bằng lòng. Khoảng năm 1839 (độ 10 năm sau) dân chúng đồn đãi rằng ở

(xem tiếp trang 57)



CON GÀU

BACH-DƯƠNG

MÙA Hè nóng bức phủ trên núi rừng để bắt đầu mùa nghỉ ngơi của gấu. Giữa mùa Thu, anh chị gấu vội vã dật dúi nhau đi tìm hang để ngủ suốt mấy tháng trời khi mùa đông đến. Trong mấy tháng tuyết giá này, mạch trong người gấu nhay rất yếu, chất mỡ tích trữ trong người tiết ra, đủ nuôi gấu suốt cả mùa đông mà không cần ăn uống chi cả. Gấu chỉ việc thảnh thơi, ngủ khi, tìm ngừng đập, mũi nhện thò, trông như đã chết rồi vậy. Đầu tháng Tư, gấu đã sẵn sàng để thức dậy. Gấu con ra đời trong mùa Đông. Mỗi lứa vào khoảng từ 2 đến 3 con. Mới lọt lòng mẹ, gấu con rất bé, cân nặng chỉ độ 500 gram, trụi lông, không thấy đường chi cả. Sau hai tháng bú sữa và ngủ, gấu con bắt đầu mở mắt bò ra khỏi lòng mẹ. Lúc ấy chúng đã bằng một con mèo. Cứng cáp, các chú gấu lười tì chạy nhay khắp nơi. Trò chơi mà các «cậu bé gấu» thích nhất là trò «đánh đu». Các chú trèo tít lên ngọn một cây non, yếu ớt, để rồi ngọn cây nằm xuống, đưa các chú về với đất liền. Có nhiều cây dòn quá, gãy ngang và dĩ nhiên gấu con bị ngã nên thân.

Lá vàng rơi, Thu đến. Thôi bú đã được vài tháng, các chú gấu con nay

đã lớn bằng một anh chó sói, biết săn cá và sẵn sàng để tự vệ. Gấu mẹ luôn tỏ ra là một bà mẹ gương mẫu, hết lòng với con. Khi thấy nguy, gấu mẹ xua con lên các ngọn cây cao gần đây. Khi an toàn, gấu mẹ mới chịu đi tìm chỗ nấp.

Gấu lớn nhanh kinh khủng, chỉ ba năm, từ một chú gấu bé xíu độ 500 gram, gấu đã gần 2 thước và nặng khoảng 200 ký lô. Với thân hình bố tượng, đồng thời gấu có một sức mạnh kinh khủng. Chuyện sau đây đã chứng tỏ điều đó : một anh thợ săn theo dấu một con gấu đen đã bắt trộm lợn của anh trong một ngày trời mới hạ được nó. Nhờ dấu vết trên mặt đất, anh thợ săn đã khám phá ra được điều này trước khi bị bắn hạ, gấu ta sau khi kéo lê chú lợn trên đất đã mang chú lợn bằng hai chân trước, mà chỉ đi bằng hai chân sau trên một quãng đường rừng độ 500 thước. Điều đáng chú ý là lợn nặng độ 100 ký nghĩa là khá to. Khi gặp tổ ong là gấu «a.lát-xô» vô, đập ong, lấy mật nhậu ngon lành, không dè dặt gì đến tội ong đang bám đầy người, tiêm cho những phát đau điếng. No say, gấu buông tay lợn tung phéot từ trên cây xuống đất, ngủ

khi, không cần biết trời đất đang xoay vẩn ra sao. Bởi cái tánh «khoái» mặt mà gấu đã làm những chuyện «đần» ra mặt, khó mà nhìn cười được. Người ta đã thấy một anh gấu chịu khó leo từ cột điện này đến cột điện khác không biết mệt. Thì ra vì khoái mặt ong quá sá, chú gấu này đã «trông gà hóa cuốc» lắm những tiếng dây điện kêu «vo vo» với tiếng ong bay, nên nghĩ rằng trên các cột điện hẳn có nhiều mật béo bở lắm.

Mặc dầu đần, nhưng lắm lúc gấu cũng khôn. Có nhà nhiếp ảnh nọ tới mục trường ở Hoa kỳ để chụp ảnh gấu. Muốn cho linh động, anh ta đã vờ dơ tay ra như sắp cho gấu một chiếc bánh, để gấu đứng bằng hai chân sau. Đứng mãi cả chân mà chả được gì cả, biết mình bị lừa gấu ta nổi giận chồm tới giật lấy máy ảnh trên tay nhiếp ảnh gia, đập nát, đoạn găm gù như muốn nuốt sống anh này. Báo hại anh này hoảng vía ba chân bốn cẳng phóng lên ô tô, vù đi, không dám ngoái cổ lại. Về đến nhà, vẫn còn thờ chưa ra hơi.

Gấu có nhiều loại: gấu ngựa, gấu heo gấu chó v.v. Bản tính gấu dữ tợn, dễ đồ quạu. Gấu ưa bắt trộm ngựa, heo, bò, của các trang trại gần rừng để chén bằng thích. Ở các miền băng Alaska và vùng rừng núi Floride có rất nhiều gấu trắng và gấu xám gấu đen. Rừng núi nước ta chỉ có vài loại gấu chó, gấu heo, rất ít.

Bạn nào rảnh rỗi, có thể lên Ban-mê-thuộc săn gấu. Nhưng coi chừng! Gấu nguy hiểm lắm. Vậy muốn chắc ăn, bạn chịu khó tốn hai đồng, mua cái vé vào vườn Bách Thú, xem gấu cho biết mà khỏi sợ hãi chi cả.

BẠCH DƯƠNG

Joseph Niepce

(tiếp theo trang 54)

Hàn lâm viện khoa học mới có một điều phát minh mới. Đó là những công thức, nguyên tắc về nghề chụp ảnh do Joseph và Daguerre phát minh ra.

Joseph Niepce mất vào năm 1883. Phần thưởng 6.000 quan Pháp do hạ nghị viện trợ cấp cho con trai Joseph và luôn cả Daguerre.

Nào, chúng ta hãy noi gương Joseph và Daguerre thử phát minh ra cái gì mới lạ xem nào !

THANH-HUYỀN-VŨ (BNH)

XE ĐẠP CÓ TỪ HỒI NÀO ?

MỘT ngày tháng 6 năm 1791, trong vườn rộng thênh thang ở điện Palais Royal thiên hạ xúm đen xúm đỏ xem một thanh niên ngộ-nghĩnh đang cưỡi trên một cái xà bằng gỗ tròn đặt lên hai bánh xe. Thanh niên ấy luôn luôn đạp hai chân xuống đất để đẩy cho chiếc xe chạy. Đó là chiếc xe đạp đầu tiên. Phong trào xe đạp bắt đầu sôi nổi từ đây.

Chiếc xe đạp cũng như những xe cộ khác đã trải qua nhiều thời thay đổi, mới thành ra chiếc xe đạp ngày nay. Xe đạp năm 1817 thì bánh xe trước có khớp. Mãi đến năm 1840 ông Michaux phát minh ra được chiếc bàn đạp và chứng tỏ rằng có thể có luật

Xe đạp có từ hồi nào ?

(tiếp theo trang 57)

thăng bằng. Từ đó xe đạp được thông dụng, nhất là từ năm 1878 đến 1860 nghĩa là thời mà người ta tìm ra được phương pháp sức nhanh của mỗi vòng đạp.

Những chiếc xe đạp hai bánh đầu tiên cũng có nan hoa, vành bằng sắt, có yên đệm hần hoi, tuy vậy người ngồi trên xe vẫn bị xóc lắm. Người ta liền nghĩ đến cách lấy cao su bọc ra ngoài vành bánh cho xe đỡ xóc.

Người có óc sáng kiến bọc cao su vào bánh xe đầu tiên là một người Anh tên là J. B. Dunlop

HÀ-HOÀI-AN (Huế)

Tiếng trời

Bạn có biết rằng tiếng « trời » bất cứ ở nước nào, cũng chỉ gồm có 4 chữ không ?

Bạn thử xem :

tiếng La-tinh thì viết : Deus

. Pháp	. . .	: Dieu
. Anh	. . .	: Lord
. Y	. . .	: Zeus (Téos)
. Nhật	. . .	: Kami
. Đức	. . .	: Gott
. Đan-mạch	. . .	: Godh
. Thụy-điển	. . .	: Goth
. I-pha-nho	. . .	: Dios
. Ai-cập	. . .	: Amon
. Ả-rập	. . .	: Alla
. Ấn-độ	. . .	: Kama
. Scandinave	. . .	: Odin
. Phénicien	. . .	: Baal
. Việt	. . .	: Trời

và ngay cả tiếng Trung-hoa cũng chỉ có 4 nét : 天

HÁT MUỖI BA



Kiểm duyệt số 435 ngày 9-9-1963

THƠ ĐỐ

của HẢI-SA

Ai người nổi tiếng tài hoa,
Giải bày thắc mắc cho « moa » biết
nào.

Ai người gây dựng truyện Kiều,
Một thiên tuyệt tác còn truyền sử
xanh.

Ai người đánh đuổi giặc Minh,
Mười năm gian khổ, Chí Linh hận
thù.

Ai người sang Pháp tây du,
Văn minh truyền đạt, quan « mù »
chẳng tin.

Ai người hiền thánh rất linh,
Tà Nhan (1) cũng phải khiếp kinh
ây mà.

Hai châu Ô, Rí về nhà,
Đổi đứt một bức tờ nga (2) đời
Trần.

Ai người lãnh đạo Văn-Thân
Làm cho lũ Pháp bao lần hoảng kinh

Ai người sang trại giặc Minh,
Ngồi ăn đầu giặc nghĩ kinh chưa kìa

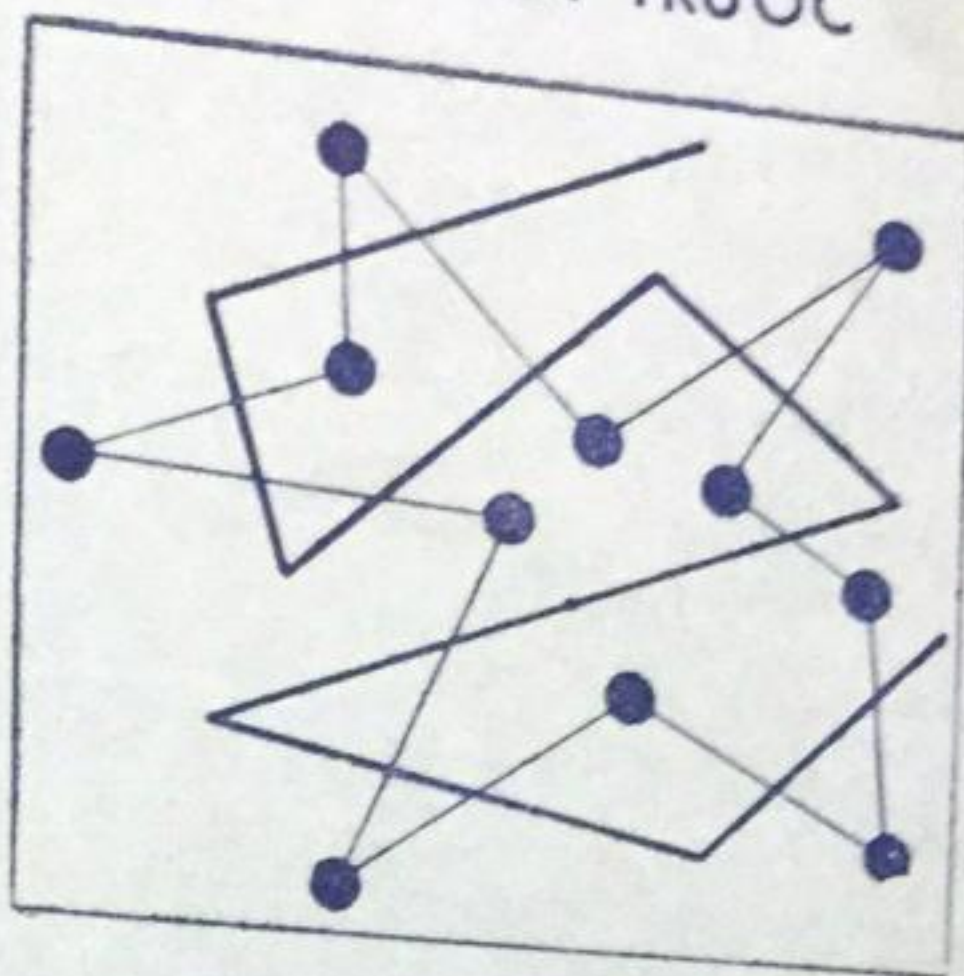
Ai người đầu sắp đứt là
« Việt nam vạn tuê » hô rồi chết sau.

Vài câu thắc mắc nêu ra
Giải bày thông suốt thì Sa phục tài.

(1) tà Phạm nhan

2 một bức công chúa đời Trần

GIẢI ĐÁP KỶ TRƯỚC



GIẢI ĐÁP Ô CHỮ

NGANG

- 1) PHỐ
- 2) HỒ HAO
- 3) TỌA LẠC
- 4) THÌN
- 5) CỎ — GIẤY
- 6) BỊ CÁO
- 7) IÊU — T
- 8) ỪNG
- 9) G

DỌC

- A) T.C. (Thành-Công)
- B) THÒ BỈ
- C) PHƠI — (T) IÊU
- D) HOÀNG CUNG
- E) Q.H.L. — (IA) — G
- F) AA — AOT (TOA)
- G) ỒC — Y

CÁC EM CHỈ THÍCH ĐỌC: TUỔI HOA



- vì TUỔI-HOA mỗi ngày mỗi tiến :
- ★ ẤN LOÁT mỹ thuật.
- TRANH VẼ tươi vui
- ★ BÀI VỞ chọn lọc
- TUỔI-HOA xứng đáng là tờ tạp chí chung cho các bạn học sinh.

TƯ ĐI SĂN

CỦA
MINH-PHONG



GIÁ 5 đồng